

Biên Hòa, ngày 12 tháng 06 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ TÀI LIỆU
SAU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông Công ty CP Tổng Công ty Tín Nghĩa.

I. Tổ chức công bố thông tin:

1. Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.**
2. Địa chỉ trụ sở: Số 96, Hà Huy Giáp, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
3. Điện thoại: 0251.3822486 Fax: 0251.3823747

II. Nội dung công bố thông tin:

Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa trân trọng công bố thông tin về tài liệu sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, đã được tổ chức vào ngày 11/6/2025.

Vui lòng xem thông tin tại đường link: <https://tinnghiacorp.com.vn/dai-hoi-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Ban TGD;
- Lưu: VT. HĐQT, VT.

**TL. CHỦ TỊCH HĐQT
NGƯỜI PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Cao Nhơn

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Biên Hòa, ngày 11 tháng 6 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600283394, do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa” hoặc “Tổng Công ty”);

Căn cứ quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Tín Nghĩa được quy định tại Điều lệ Tổng Công ty;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa ngày 11/6/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (*Báo cáo đính kèm*) với một số các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% So sánh TH 2024	
				Kế hoạch	Cùng kỳ
Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	10.000	12.125	121,25%	137,06%
<i>Trong đó : Công ty Mẹ</i>	Tỷ đồng	6.000	7.675	127,92%	181,73%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	250	425	169,82%	163,51%
<i>Trong đó : Công ty Mẹ</i>	Tỷ đồng	220	247	112,23%	110,97%
Cổ tức (*)	%	10	11	110,00%	110,00%

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch kiểm soát năm 2025 (*Báo cáo đính kèm*).

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 (bao gồm Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng) đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC) thực hiện kiểm toán và xác nhận, được Ban kiểm soát Tổng Công ty kiểm tra (*Báo cáo đính kèm*).

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa năm 2024 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

Dvt: đồng

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất năm 2024	424.554.957.882
2	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng năm 2024	246.902.476.136
3	Phân phối lợi nhuận năm 2024	238.345.123.807
3.1	Trích Quỹ đầu tư phát triển (5% LNST)	12.345.123.807
3.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (2 tháng lương)	6.000.000.000
3.3	Chia cổ tức năm 2024 (11% VDL)	220.000.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2024 (4=2-3)	8.557.352.329

Căn cứ lợi nhuận thực hiện năm 2024 và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính công ty mẹ tại ngày 31/12/2024, thông qua tỷ lệ trích lập các quỹ như nêu trên và thống nhất chia cổ tức năm 2024 với mức là 11%/ mệnh giá cổ phần bằng tiền mặt.

Điều 5. Thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- | | |
|--|-----------------|
| 1. Tổng doanh thu hợp nhất: | 11.700 tỷ đồng. |
| Trong đó, Công ty Mẹ: | 7.600 tỷ đồng. |
| 2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: | 672 tỷ đồng. |
| Trong đó, Công ty Mẹ: | 622 tỷ đồng. |
| 3. Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ (tối thiểu) bằng tiền mặt: | 12%. |

Điều 6. Quyết toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2024 và dự toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.

1. Thông qua quyết toán mức chi phí thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được chỉ trong năm 2024 là 4.466.666.673 đồng và tiền thưởng 5% LNST vượt kế hoạch là 1.345.123.807 đồng.

2. Thông qua dự toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2025 như sau:

a) Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát: Tổng mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2025 là 864.000.000 đồng (*Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là sau thuế TNCN*).

b) Tiền lương thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách: Được chi trả từ Quỹ lương của Tổng Công ty.

c) Tiền thưởng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát: Mức trích tiền thưởng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2025 tối đa bằng 5% tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2025.

d) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty quyết định mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và chịu trách nhiệm công khai, minh bạch theo quy định.

Điều 7. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

1. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập để chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa như sau:

Stt	Tên Công ty kiểm toán
1	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
2	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
3	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
4	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty lựa chọn một trong 04 (bốn) Công ty kiểm toán theo danh sách nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

3. Trong trường hợp không thỏa thuận được với 04 (bốn) Công ty kiểm toán nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 (một) Công ty kiểm toán khác trong danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện kiểm toán cho các công ty đại chúng, công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) đối với các Ông/Bà có tên sau:

1. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) đối với ông **Trần Hoài Nam** kể từ ngày 11/6/2025 theo Đơn từ nhiệm ngày 14/5/2025.

2. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) đối với ông **Nguyễn Thành Đạt** kể từ ngày 11/6/2025 theo Đơn từ nhiệm ngày 14/5/2025.

3. Miễn nhiệm chức danh thành viên độc lập Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) đối với ông **Trần Ngọc Thơ** kể từ ngày 11/6/2025 theo Đơn từ nhiệm ngày 14/5/2025.

4. Miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) đối với ông **Trần Tấn Nhật** kể từ ngày 11/6/2025 theo Đơn từ nhiệm ngày 14/5/2025.

5. Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) đối với ông **Nguyễn Quốc Kỳ** từ ngày 11/6/2025 theo Đơn từ nhiệm ngày 14/5/2025.

Điều 9. Thông qua số lượng và danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026):

1. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 01 thành viên.

2. Thông qua danh sách và kết quả trúng cử bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) gồm các Ông/Bà có tên sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Số CCCD	Trình độ chuyên môn	Chức vụ đang công tác	Hình thức ứng cử/đề cử
1	Nguyễn Cao Nhơn	1969	Nam	064069000700	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Tín Nghĩa	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Xây dựng Sài Gòn đề cử

(Sơ yếu lý lịch chi tiết đính kèm)

Điều 10. Thông qua số lượng và danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026):

1. Thông qua số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung: 02 thành viên.

2. Thông qua danh sách và kết quả trúng cử bầu bổ sung vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) gồm các Ông/Bà có tên sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Số CCCD	Trình độ chuyên môn	Chức vụ đang công tác	Hình thức ứng cử/đề cử
1	Lê Kim Thảo	1980	Nữ	075180001809	Cử nhân Kế toán Kiểm toán	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Chế biến XNK NSTP Đồng Nai	Tổng Công ty Tín Nghĩa đề cử
2	Mai Thị Thắm Hồng	1988	Nữ	034188006535	Kỹ sư Kinh tế Xây dựng	Phó giám đốc Công ty TNHH BOT Phước An	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Xây dựng Sài Gòn đề cử

(Sơ yếu lý lịch chi tiết đính kèm)

Điều 11. Điều khoản thi hành.

1. Giao Hội đồng quản trị Tổng Công ty chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung nêu trong Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.
- Báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông kế tiếp.

2. Giao Ban kiểm soát Tổng Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.

3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa biểu quyết thông qua theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty; được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty Tín Nghĩa tại địa chỉ: www.tinnghiacorp.com.vn trong vòng 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc Đại hội.

4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 11;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội, VT.HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Đặng Thị Thanh Hà

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025**

Phần I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP.

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA.**

Tên viết tắt: **TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA.**

Địa chỉ: Số 96, Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Mã số doanh nghiệp: 3600283394.

Phần II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN THAM DỰ.

I. THỜI GIAN:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa bắt đầu vào lúc **08 giờ 00** ngày **11 tháng 6** năm **2025**.

II. ĐỊA ĐIỂM – HÌNH THỨC:

Địa điểm: Tại Trụ sở chính Tổng Công ty Tín Nghĩa. Số 96, Hà Huy Giáp, Phường Trung Dũng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Hình thức: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 diễn ra theo hình thức trực tuyến.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Đại biểu khách mời:

a) Đại diện Tỉnh ủy Đồng Nai:

Ông Từ Thiên Tú

Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

Bà Lê Thụy Thùy Vân

Phó phụ trách phòng Tài chính Đảng.

Ông Nguyễn Cao Cường

Phó phòng Tài chính Đảng.

b) Đại diện Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC:

Ông Phạm Văn Sang

Phó Giám đốc

c) Đại diện Tổng Công ty Tín Nghĩa:

Bà **Đặng Thị Thanh Hà**

Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ông **Trần Trung Tuấn**

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

Cùng các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty Tín Nghĩa.

2. Cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông:

- a) Tổng số cổ đông được mời là 814 cổ đông, sở hữu 200.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- b) Tính đến thời điểm khai mạc Đại hội, tổng số cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự: 37/814 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 197.017.611/200.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*Phụ lục danh sách cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự đính kèm*).

Phần III. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI.

I. THỦ TỤC KHAI MẠC VÀ NGHI THỨC ĐẠI HỘI.

1. Bà **Phạm Đoàn Bảo Khuyên** – Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.
2. Bà **Dương Thị Minh Hồng** - Trưởng Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (*Báo cáo đính kèm*).
3. Bà **Phạm Đoàn Bảo Khuyên** - Ban tổ chức Đại hội thông báo đến Đại hội cách thức biểu quyết để thông qua các nội dung tại Đại hội.
4. Bà **Phạm Đoàn Bảo Khuyên** - Ban tổ chức Đại hội trình bày Tờ trình đề Đại hội thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa, Đoàn Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử để điều hành Đại hội:
 - a) Danh sách Đoàn Chủ tọa để điều hành Đại hội gồm:
 - Bà **Đặng Thị Thanh Hà** Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội.
 - Ông **Trần Trung Tuấn** Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
 - b) Danh sách Đoàn Thư ký để ghi lại nội dung và diễn biến của Đại hội, gồm:
 - Ông **Tăng Trần Tấn Khải** Trưởng Ban Trợ lý - Trưởng Ban.
 - Bà **Nguyễn Thị Mỹ Nga** Phó giám đốc VPTCT - Thành viên.
 - c) Danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử tại Đại hội gồm:
 - Bà **Nguyễn Thị Thùy Vân** Kế toán trưởng - Trưởng ban.
 - Ông **Lê Đình Sơn** Thành viên.
 - Bà **Nguyễn Như Huỳnh** Thành viên.
5. Bà **Phạm Đoàn Bảo Khuyên** - Ban tổ chức Đại hội trình bày đề Đại hội thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội (*Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội đính kèm*).

Đến thời điểm biểu quyết LẦN THỨ NHẤT (8 GIỜ 30 PHÚT), tổng số cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự: 37/814 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 197.017.611/200.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,5088% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

(*Phụ lục danh sách cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự đính kèm*.)

6. Bà **Phạm Đoàn Bảo Khuyên** - Ban tổ chức Đại hội lấy ý kiến Biểu quyết LẦN THỨ NHẤT bằng phương thức biểu quyết điện tử.
7. Đại hội tiến hành biểu quyết LẦN THỨ NHẤT.
8. Bà **Phạm Đoàn Bảo Khuyên** - Ban tổ chức Đại hội công bố kết quả biểu quyết LẦN THỨ NHẤT.

Kết quả biểu quyết:

8.1. Danh sách Đoàn Chủ tọa

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.611 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu/197.017.611 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.611 phiếu /197.017.611 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.017.611 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

8.2. Danh sách Đoàn Thư ký

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.611 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu/197.017.611 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.611 phiếu /197.017.611 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.017.611 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

8.3. Danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.611 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu/197.017.611 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.611 phiếu /197.017.611 phiếu.

- Số phiếu tán thành: 197.017.611 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

8.4. Chương trình Đại hội

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.611 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu/197.017.611 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.611 phiếu /197.017.611 phiếu.
- Số phiếu tán thành: 197.017.611 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

8.5. Quy chế làm việc Đại hội

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.611 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu/197.017.611 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.611 phiếu /197.017.611 phiếu.
- Số phiếu tán thành: 197.017.611 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

II. NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI.

1. Ông **Trần Trung Tuấn** trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

2. Ông **Tăng Trần Tấn Khải** trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch kiểm soát năm 2025.
3. Ông **Trần Trung Tuấn** trình bày đề Đại hội xem xét thông qua 03 Tờ trình sau:
 - a) Tờ trình về thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
 - b) Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
 - c) Tờ trình về chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025.
4. Bà **Đặng Thị Thanh Hà** trình bày đề Đại hội xem xét thông qua 02 Tờ trình sau:
 - a) Tờ trình về quyết toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2024 và dự toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
 - b) Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
5. Bà **Đặng Thị Thanh Hà**, thay mặt Đoàn Chủ tọa điều hành Đại hội thảo luận về các Báo cáo và các Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.

*** Đoàn Chủ tọa trả lời các ý kiến trực tiếp tại Đại hội :**

1. Cổ đông có mã số TID.000803, số lượng cổ phần đại diện là 200 cổ phần có câu hỏi: Công ty đã thu được hết tiền từ việc chuyển nhượng dự án Cù Lao Tân Vạn cho TTC Land chưa? Nếu chưa thì còn bao nhiêu và dự kiến bao giờ sẽ thu nốt chỗ còn lại? 2, Xin DN cho biết tiến độ triển khai và kế hoạch khai thác các dự án: KDC Núi Dông Dài, KDC Phú Thạnh Long Tân, KĐT Ven Sông. 3, DN có ý định mở rộng quỹ đất phát triển mảng BDS KCN hay không? 4, Năm 2024, doanh thu từ bán và xuất khẩu cà phê và doanh thu bán xăng dầu của công ty là bao nhiêu? Thị trường xuất khẩu cà phê chủ yếu của công ty là ở đâu?

*** Trả lời của Chủ tọa đoàn:**

- Về việc chuyển nhượng dự án Cù Lao Tân Vạn: đã hoàn thành thu tiền
- Về thủ tục triển khai các dự án: các công ty con đang đeo bám thủ tục pháp lý liên quan. Do những vướng mắc chung liên quan Luật đất đai, Luật đầu tư.
- Về phát triển mảng bất động sản Khu công nghiệp: Tổng Công ty sẽ tham gia nếu điều kiện thuận lợi.
- Về doanh thu xăng dầu thực hiện năm 2024 là 3.253 tỷ đồng và doanh thu cà phê thực hiện năm 2024 là 6.975 tỷ đồng. Thị trường xuất khẩu cà phê chủ yếu là Châu Âu và một số nước Châu Á.

2. Cổ đông có mã số TID.000815, số lượng cổ phần đại diện là 10 cổ phần có câu hỏi: 1. Với vai trò là một trong những nhà phát triển bất động sản công nghiệp và bất động sản khác, cùng với lĩnh vực nông sản, xăng dầu, TID sẽ đóng góp gì cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế tư nhân 10-12%/năm mà Nghị quyết 68 đặt ra? 2. TID đánh giá thế nào về tiến trình cải cách hành chính và cắt giảm thủ tục đầu tư hiện nay tại Đồng Nai và các tỉnh khác? TID kỳ vọng gì từ các chính sách cải cách thể chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân đầu tư, đặc biệt trong các dự án KCN, BOT, hạ tầng giao thông liên vùng? 3. Chính sách tài chính nào TID cho là cần thiết để hỗ trợ các chủ đầu tư bất động sản khu công nghiệp trong giai đoạn tăng trưởng nóng nhưng thiếu vốn dài hạn? 4. Cơ sở

nào Công ty đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2025 cao kỷ lục 672 tỷ đồng, lợi nhuận này chủ yếu đến từ đâu và tỷ lệ hoàn thành như thế nào? Thông tin sơ bộ về kết quả kinh doanh quý 2/2025? 5. Trong bối cảnh thế giới đang thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi năng lượng sạch và Việt Nam cũng cam kết đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, TID có kế hoạch như thế nào để thích nghi với xu thế giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch? Việc xe điện ngày càng phổ biến và các hãng ô tô dần từ bỏ động cơ đốt trong có ảnh hưởng ra sao đến hoạt động kinh doanh xăng dầu hiện tại của TID? 6. Về mảng nông sản đang chiếm hơn 50% doanh thu của TID, việc giá cả phê thế giới liên tục biến động mạnh, trong khi chi phí logistics và tỷ giá còn nhiều bất ổn. Điều này ảnh hưởng thế nào đến biên lợi nhuận của mảng nông sản TID? Công ty có các công cụ phòng vệ rủi ro nào không? Triển vọng cả phê thời gian tới như thế nào?

*** Trả lời của Chủ tọa đoàn:**

- Trong báo cáo của Hội đồng quản trị cũng đã nêu Tổng Công ty tập trung hoạt động sản xuất kinh doanh đối với 04 lĩnh vực chính, đồng thời trong chiến lược Tổng Công ty phát triển đến năm 2030 cũng đưa ra mục tiêu là tập trung phát triển đối với lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh nông sản. Do vậy, đã cung cấp được các thông tin giải đáp của cổ đông. Trong phạm vi đại hội, xin làm rõ một số nội dung chính của cổ đông quan tâm như sau:

+ Về phát triển 02 con số: sự phát triển của Tổng Công ty có liên quan chặt chẽ với các thành phần kinh tế khác, nếu Tổng Công ty phát triển thì cũng góp phần các thành phần kinh tế khác phát triển và do vậy sẽ góp phần chung vào mục tiêu phát triển 02 con số của Tỉnh Đồng Nai.

+ Về kế hoạch lợi nhuận năm 2024: Tổng Công ty sẽ và đang thực hiện kế hoạch thoái vốn các khoản đầu tư không hiệu quả, thu hồi công nợ để hoàn nhập dự phòng, thực hiện tái cấu trúc để tăng hiệu quả trong hoạt động tài chính và tập trung hoạt động đầu tư, kinh doanh vào các ngành nghề kinh doanh chính mà Tổng Công ty có thế mạnh.

+ Về các đề liên quan đến Nghị quyết 68: Tổng Công ty phát triển có mối liên hệ và tác động đến các thành phần kinh tế, trong đó có mối quan hệ mật thiết giữa doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp tư nhân. Hiện nay cả nước và các thành phần kinh tế đều đang tập trung để thực hiện các giải pháp để phát triển theo tinh thần của Nghị quyết 68.

+ Phương pháp phòng vệ trong lĩnh vực kinh doanh cả phê: tập trung mua ngay bán ngay, ưu tiên xuất khẩu vào kho ngoại quan.

+ Về kế hoạch ứng phó trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu: tập trung kinh doanh vào từng phân khúc khách hàng phù hợp, trong đó có liên kết với một số đối tác để đầu tư trạm sạc điện, cung cấp năng lượng sạch để phù hợp phân khúc khách hàng hiện nay.

3. Cổ đông có mã số TID.000077, số lượng cổ phần đại diện là 49.767 cổ phần có câu hỏi: 1) Doanh thu xuất khẩu trực tiếp và gián tiếp sang Mỹ (tính cả công ty con, liên kết và khách trong KCN) ước chiếm bao nhiêu % doanh thu Tổng công ty? Tỷ lệ nội địa hóa trong sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Tổng công ty và doanh nghiệp trong KCN là khoảng bao nhiêu %? 3) Các kịch bản thuế đối ứng Mỹ dường như chưa được tích hợp vào kế hoạch tài chính 2025. BGD dự định cập nhật vào thời điểm nào? Và

nếu Mỹ áp thuế 46% từ tháng 7 (sau thời gian tạm hoãn 90 ngày) thì ước tính có thể ảnh hưởng đến doanh thu 6 tháng cuối năm ra sao?

*** Trả lời của Chủ tọa đoàn:**

- Về doanh thu xuất khẩu trực tiếp và gián tiếp sang Mỹ: Tổng Công ty chỉ xuất khẩu trực tiếp với doanh thu là 46.392 tỷ đồng, chiếm 2,29% nên không ảnh hưởng nhiều đến chính sách thuế của Mỹ.

- Về tỷ lệ nội địa hóa trong sản phẩm xuất khẩu của Tổng Công ty chiếm ½ tổng doanh thu xuất khẩu, đối với tỷ lệ nội địa hóa trong các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp đề nghị Quý cổ đông liên hệ đối với Ban quản lý các khu công nghiệp Tỉnh để có số liệu chính xác.

6. Bà **Nguyễn Thị Thùy Vân**, Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn và điều hành nội dung biểu quyết LẦN THỨ HAI bằng phương thức biểu quyết điện tử.

7. Đại hội tiến hành biểu quyết LẦN THỨ HAI.

Đến thời điểm biểu quyết LẦN THỨ HAI (10 GIỜ 00 PHÚT), tổng số cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự: 40/814 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 197.017.722/200.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,5089% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

(Phụ lục danh sách cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự đính kèm.)

8. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026)

8.1. Bà **Nguyễn Thị Thùy Vân** trình bày đề Đại hội thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) *(Quy chế đính kèm)*.

8.2. Ông **Trần Trung Tuấn** trình bày đề Đại hội thông qua 02 Tờ trình

a) Tờ trình về miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026).

b) Tờ trình về số lượng và danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026).

8.3. Bà **Nguyễn Thị Thùy Vân** - Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn và điều hành nội dung biểu quyết LẦN THỨ BA bằng phương thức biểu quyết điện tử.

9. Đại hội tiến hành biểu quyết LẦN THỨ BA.

Đến thời điểm biểu quyết LẦN THỨ BA (10 GIỜ 20 PHÚT), tổng số cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự: 40/814 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 197.017.722/200.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,5089% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

(Phụ lục danh sách cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự đính kèm.)

10. Bà **Nguyễn Thị Thùy Vân** - Trưởng Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết LẦN THỨ HAI VÀ LẦN THỨ BA

Kết quả như sau:

Vấn đề 1. Về Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (*Báo cáo đính kèm*) với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% So sánh TH 2024	
				Kế hoạch	Cùng kỳ
Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	10.000	12.125	121,25%	137,06%
<i>Trong đó : Công ty Mẹ</i>	Tỷ đồng	6.000	7.675	127,92%	181,73%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	250	425	169,82%	163,51%
<i>Trong đó : Công ty Mẹ</i>	Tỷ đồng	220	247	112,23%	110,97%
Cổ tức (*)	%	10	11	110,00%	110,00%

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.621 phiếu /197.017.722 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.017.621 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 2. Về Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch kiểm soát năm 2025.

Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch kiểm soát năm 2025 (*Báo cáo đính kèm*).

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.621 phiếu /197.017.722 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.017.621 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 3. Về Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 (bao gồm Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng) đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC) thực hiện kiểm toán và xác nhận, được Ban Kiểm soát Tổng Công ty kiểm tra (*Báo cáo đính kèm*).

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.621 phiếu /197.017.722 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.017.621 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 4. Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị tính: đồng.

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất năm 2024	424.554.957.882

Stt	Diễn giải	Số tiền
2	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng năm 2024	246.902.476.136
3	Phân phối lợi nhuận năm 2024	238.345.123.807
3.1	Trích Quỹ đầu tư phát triển (5% LNST)	12.345.123.807
3.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (2 tháng lương)	6.000.000.000
3.3	Chia cổ tức năm 2024 (10% VDL)	220.000.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2024 (4=2-3)	8.557.352.329

Căn cứ lợi nhuận thực hiện năm 2024 và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính công ty mẹ tại ngày 31/12/2024, thông qua tỷ lệ trích lập các quỹ như nêu trên và thống nhất chia cổ tức năm 2024 với mức là 11%/ mệnh giá cổ phần bằng tiền mặt.

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.621 phiếu /197.017.722 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 196.967.854 phiếu, đạt tỷ lệ 99,9747% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9747% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 49.767 phiếu, đạt tỷ lệ 0,0253% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0,0253% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 5. Về chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025.

Thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Tổng doanh thu hợp nhất: 11.700 tỷ đồng.
Trong đó, Công ty Mẹ: 7.600 tỷ đồng.
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 672 tỷ đồng.
Trong đó, Công ty Mẹ: 622 tỷ đồng.
3. Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ (tối thiểu) bằng tiền mặt : 12%.

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.621 phiếu /197.017.722 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.017.621 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 6. Về Quyết toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2024 và dự toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.

1. Thông qua quyết toán mức chi phí thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được chi trong năm 2024 là 4.466.666.673 đồng và tiền thưởng 5% LNST vượt kế hoạch là 1.345.123.807 đồng.

2. Thông qua dự toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2025 như sau:

a) Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát: Tổng mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2025 là 864.000.000 đồng (*Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là sau thuế TNCN*).

b) Tiền lương thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và Ban kiểm soát chuyên trách: Được chi trả từ Quỹ lương của Tổng Công ty.

c) Tiền thưởng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát: Mức trích tiền thưởng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2025 tối đa bằng 5% tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2025.

d) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty quyết định mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và chịu trách nhiệm công khai, minh bạch theo quy định.

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.621 phiếu /197.017.722 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.017.621 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 7. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

1. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập để chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa như sau:

Stt	Tên Công ty kiểm toán
1	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
2	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
3	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
4	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong 04 (bốn) Công ty kiểm toán theo danh sách nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

3. Trong trường hợp không thỏa thuận được với 04 (bốn) Công ty kiểm toán nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa lựa chọn 01 (một) Công ty kiểm toán khác trong danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện kiểm toán cho các công ty đại chúng, công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.621 phiếu /197.017.722 phiếu.
- Số phiếu tán thành: 197.017.621 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 8. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) (*Quy chế đính kèm*).

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.621 phiếu /197.017.722 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.017.621 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 9. Về miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026).

Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) đối với các Ông/Bà có tên sau:

1. Ông **Trần Hoài Nam** – Thành viên Hội đồng quản trị.
2. Ông **Nguyễn Thành Đạt** – Thành viên Hội đồng quản trị.
3. Ông **Trần Ngọc Thơ** – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
4. Ông **Trần Tấn Nhật** – Trưởng Ban kiểm soát.
5. Ông **Nguyễn Quốc Kỳ** - Thành viên Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.621 phiếu /197.017.722 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.017.621 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 10. Thông qua số lượng và danh sách ứng viên bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) như sau :

I. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

1. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 01 thành viên.

2. Thông qua danh sách các ứng viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) như sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Số CCCD	Trình độ chuyên môn	Chức vụ đang công tác	Hình thức ứng cử/đề cử
1	Nguyễn Cao Nhơn	1969	Nam	064069000700	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Tín Nghĩa	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu xây dựng Sài Gòn đề cử

(Sơ yếu lý lịch chi tiết đính kèm)

II. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

1. Thông qua số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung: 02 thành viên.

2. Thông qua danh sách các ứng viên để bầu bổ sung vào thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021-2026) như sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Số CCCD	Trình độ chuyên môn	Chức vụ đang công tác	Hình thức tự ứng cử/đề cử - Cổ đông đề cử
1	Lê Kim Thảo	1980	Nữ	075180001809	Cử nhân Kế toán Kiểm toán	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Chế biến XNK NSTP Đồng Nai	Tổng Công ty Tín Nghĩa đề cử
2	Mai Thị Thắm Hồng	1988	Nữ	034188006535	Kỹ sư Kinh tế Xây dựng	Phó giám đốc Công ty TNHH BOT Phước An	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu xây dựng Sài Gòn đề cử

(Sơ yếu lý lịch chi tiết đính kèm)

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.017.722 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.017.621 phiếu /197.017.722 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.017.621 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

11. Bà **Nguyễn Thị Thùy Vân** - Trưởng Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử hướng dẫn bầu cử bằng hình thức trực tuyến.

12. Đại hội tiến hành bầu cử.

Đến thời điểm bầu cử (10 GIỜ 37 PHÚT), tổng số cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự: 42/814 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 197.019.079/200.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,5095% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

(Phụ lục danh sách cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự đính kèm.)

13. Bà **Nguyễn Thị Thùy Vân** - Trưởng Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021-2026) như sau:

13.1. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021-2026):

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Cao Nhơn	1969	197.000.957	100

Như vậy **Ông Nguyễn Cao Nhơn** đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021-2026).

13.2. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021-2026):

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Lê Kim Thảo	1980	197.002.104	100,0006
2	Mai Thị Thắm Hồng	1988	196.999.810	99,9994

Như vậy bà **Lê Kim Thảo** và bà **Mai Thị Thắm Hồng** đã trúng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021-2026).

Phần IV. KẾT THÚC ĐẠI HỘI.

1. Ông **Tăng Trần Tấn Khải** trình bày dự thảo Biên bản Đại hội.
2. Bà **Nguyễn Thị Mỹ Nga** trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội.
3. Bà **Nguyễn Thị Thùy Vân** - Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn và điều hành nội dung biểu quyết LẦN THỨ TƯ bằng phương thức biểu quyết điện tử.
4. Đại hội tiến hành biểu quyết LẦN THỨ TƯ.
5. Bà **Nguyễn Thị Thùy Vân** - Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết lần thứ tư.

Đến thời điểm biểu quyết LẦN THỨ TƯ (11 GIỜ 37 PHÚT), tổng số cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự: 42/814 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 197.019.079/200.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,5095% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

(Phụ lục danh sách cổ đông tham dự và được ủy quyền tham dự đính kèm.)

5.1 Biên bản Đại hội Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.019.079 phiếu.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.019.079 phiếu.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.018.978 phiếu/197.019.079 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.018.978 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

5.2 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kết quả biểu quyết :

- + Tổng số phiếu phát ra: 197.019.079 phiếu.
 - + Tổng số phiếu không hợp lệ : 101 phiếu/197.019.079 phiếu.
 - + Tổng số phiếu hợp lệ: 197.018.978 phiếu/197.019.079 phiếu.
 - Số phiếu tán thành: 197.018.978 phiếu, đạt tỷ lệ 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đạt tỷ lệ 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, và chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
6. Bà **Đặng Thị Thanh Hà**, Chủ tọa Đoàn phát biểu bế mạc Đại hội.
7. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa kết thúc vào lúc 11 giờ 45 phút cùng ngày.
8. Biên bản Đại hội được lập tại chỗ và đã đọc cho toàn thể Đại hội cùng nghe, được lập thành 05 bản lưu tại Trụ sở Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.
9. Danh sách cổ đông đăng ký dự họp, đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu biểu quyết tương ứng là Phụ lục đính kèm theo Biên bản họp.
10. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, địa chỉ: www.tinnghiaincorp.com.vn trong vòng 24 giờ, kể từ ngày kết thúc Đại hội.

TM. THƯ KÝ ĐOÀN ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN



Tăng Trần Tấn Khải

TM. CHỦ TỌA ĐOÀN ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA



Đặng Thị Thanh Hà

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA**
Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---o0o---



BÁO CÁO KIỂM TRA ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa

Vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tổng Công ty Tín Nghĩa - Địa chỉ: Số 96, Hà Huy Giáp, Phường Trung Dũng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội gồm:

Bà: Dương Thị Minh Hồng

Chức vụ: Trưởng ban Kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội

Bà: Phùng Phượng Tâm

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội

Theo qui định của Pháp luật, Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội đã tiến hành kiểm tra tư cách các đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2025 với kết quả như sau:

Số lượng Đại biểu tham gia: 12

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 25

Đại diện cho: 197.017.611 phiếu biểu quyết chiếm 98,5088% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật hiện hành và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2025 Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội được lập hồi 08 giờ 00 phút ngày 11 tháng 6 năm 2025 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025

**BAN KIỂM TRA ĐIỀU KIỆN
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

THÀNH VIÊN

Phùng Phượng Tâm

TRƯỞNG BAN

Dương Thị Minh Hồng

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA
Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---o0o---



DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Giờ in báo cáo: 08 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa

Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội kính gửi Quý Công ty Danh sách Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

STT	Mã Đại biểu	Họ và tên Đại biểu	Tình trạng tham dự	Số lượng CP sở hữu	Số lượng CP nhận ủy quyền	Tổng số lượng CP đại diện	Tỉ lệ	Thời gian
1	TID.000062	HUỲNH BÍCH NGỌC	Trực tuyến	59.332	0	59.332	0,0297%	10:56 09/06/2025
2	TID.000772	ĐẶNG THANH THỦY	Trực tuyến	18.021	0	18.021	0,0090%	14:29 09/06/2025
3	TID.000200	NGUYỄN CÔNG	Trực tuyến	18.509	0	18.509	0,0093%	17:09 09/06/2025
4	TID.000077	HUỲNH QUỐC VIỆT	Trực tuyến	49.767	0	49.767	0,0249%	17:25 09/06/2025
5	TID.000817	Lương Anh Tú	Trực tuyến	0	9.900.000	9.900.000	4,9500%	13:49 10/06/2025
6	TID.000820	NGUYỄN CAO NHON	Trực tuyến	0	90.804.305	90.804.305	45,4022%	15:30 10/06/2025
7	TID.000819	TRẦN TRUNG TUÂN	Trực tuyến	0	2.100	2.100	0,0011%	16:15 10/06/2025
8	TID.000818	ĐẶNG THỊ THANH HÃ	Trực tuyến	0	96.152.195	96.152.195	48,0761%	16:19 10/06/2025
9	TID.000687	VÕ NHƯ THANH BÌNH	Trực tuyến	500	0	500	0,0003%	07:30 11/06/2025
10	TID.000433	NGUYỄN THỊ THỦY VÂN	Trực tuyến	12.781	0	12.781	0,0064%	07:34 11/06/2025

STT	Mã Đại biểu	Họ và tên Đại biểu	Tình trạng tham dự	Số lượng CP sở hữu	Số lượng CP nhận ủy quyền	Tổng số lượng CP đại diện	Tỉ lệ	Thời gian
11	TID.000225	NGUYỄN KHẮC THANH	Trực tuyến	91	0	91	0,0000%	07:36 11/06/2025
12	TID.000815	CÔNG TY CỔ PHẦN TÀI VIỆT	Trực tuyến	10	0	10	0,0000%	07:38 11/06/2025
TỔNG				159.011	196.858.600	197.017.611	98,5088%	

Ngày 11 tháng 6 năm 2025
BAN KIỂM TRA ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI



DƯƠNG THỊ MINH HỒNG

BÁO CÁO
DANH SÁCH ĐẠI BIỂU ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Giờ in báo cáo: 08 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2025

Danh sách Đại biểu ủy quyền dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

STT	Ngày nhập ủy quyền	Mã Đại biểu ủy quyền	Họ tên Đại biểu ủy quyền	Mã Đại biểu nhận UQ	Họ tên Đại biểu nhận ủy quyền	SL phiếu biểu quyết ủy quyền	Tình trạng phê duyệt UQ
1	06/06/2025	TID.000813	CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI GIANG DIỄN	TID.000817	Lương Anh Tú	9.900.000	Đã phê duyệt
2	10/06/2025	TID.000079	HUỶNH VĂN TỎ	TID.000818	ĐẶNG THỊ THANH HÀ	24.679	Đã phê duyệt
3	10/06/2025	TID.000019	BÙI THỊ HÒA VIÊN	TID.000818	ĐẶNG THỊ THANH HÀ	16	Đã phê duyệt
4	10/06/2025	TID.000816	TỈNH ỦY ĐỒNG NAI	TID.000818	ĐẶNG THỊ THANH HÀ	96.125.000	Đã phê duyệt
5	10/06/2025	TID.000522	PHAN THỊ LỢI	TID.000818	ĐẶNG THỊ THANH HÀ	500	Đã phê duyệt
6	10/06/2025	TID.000478	NGÔ THỊ HỒNG CHÂU	TID.000818	ĐẶNG THỊ THANH HÀ	2.000	Đã phê duyệt
7	10/06/2025	TID.000140	LÊ GIANG NAM	TID.000819	TRẦN TRUNG TUẤN	2.100	Đã phê duyệt
8	10/06/2025	TID.000810	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐẠT LONG PHÚ	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	420.000	Đã phê duyệt
9	10/06/2025	TID.000808	CÔNG TY TNHH TM DV TÀI LỘC VN	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	400.500	Đã phê duyệt
10	10/06/2025	TID.000804	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NAM ĐỒNG SÀI GÒN	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	531.600	Đã phê duyệt
11	10/06/2025	TID.000812	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG SÀI GÒN	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	49.913.939	Đã phê duyệt
12	10/06/2025	TID.000517	PHẠM VĂN KHÁNH	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	2.862.191	Đã phê duyệt
13	10/06/2025	TID.000807	CÔNG TY TNHH AN BÌNH THỊNH PHÁT	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	209.749	Đã phê duyệt

STT	Ngày nhập ủy quyền	Mã Đại biểu ủy quyền	Họ tên Đại biểu ủy quyền	Mã Đại biểu nhận UQ	Họ tên Đại biểu nhận ủy quyền	SL phiếu biểu quyết ủy quyền	Tình trạng phê duyệt UQ
14	10/06/2025	TID.000811	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HÀ VƯỢNG PHÁT	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	240.400	Đã phê duyệt
15	10/06/2025	TID.000108	LÊ PHƯƠNG LINH	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	1.872.600	Đã phê duyệt
16	10/06/2025	TID.000805	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NAM ĐÔNG SÀI GÒN	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	400.000	Đã phê duyệt
17	10/06/2025	TID.000809	CÔNG TY TNHH TM DV ĐẠI LỘC PHÁT 68	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	980.000	Đã phê duyệt
18	10/06/2025	TID.000802	CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HÓA KỸ LÂN	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	2.955.500	Đã phê duyệt
19	10/06/2025	TID.000626	TRẦN BÁ TÀI	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	4.973.316	Đã phê duyệt
20	10/06/2025	TID.000814	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XÂY DỰNG ĐỊA ỐC PHÚC LỘC THỊNH	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	1.697.600	Đã phê duyệt
21	10/06/2025	TID.000806	CÔNG TY TNHH AN BÌNH THỊNH PHÁT	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	1.603.100	Đã phê duyệt
22	10/06/2025	TID.000630	TRẦN NHÂN TÂM	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	8.254.400	Đã phê duyệt
23	10/06/2025	TID.000131	LÊ ĐÌNH NGHIỆM	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	7.020.410	Đã phê duyệt
24	10/06/2025	TID.000631	TRẦN PHI HÙNG	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	5.374.700	Đã phê duyệt
25	10/06/2025	TID.000067	HOÀNG THANH HÙNG	TID.000820	NGUYỄN CAO NHƠN	1.094.300	Đã phê duyệt
TỔNG						196.858.600	

Ngày 11 tháng 6 năm 2025
TM. BAN KIỂM TRA ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI


DƯƠNG THỊ MINH HỒNG

Số: 87/TTr - HĐQT

Biên Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua thành phần Chủ tọa Đoàn, Thư ký Đoàn,
Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa”),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua thành phần Chủ tọa Đoàn, Thư ký Đoàn và Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
I. CHỦ TỌA ĐOÀN			
1	Bà Đặng Thị Thanh Hà	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Chủ tịch đoàn
2	Ông Trần Trung Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc	Thành viên
II. THƯ KÝ ĐOÀN			
1	Ông Tăng Trần Tấn Khải	Trưởng Ban Trợ lý	Trưởng ban
2	Bà Nguyễn Thị Mỹ Nga	Phó Giám đốc Văn phòng Tổng Công ty	Thành viên
III. BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ			
1	Bà Nguyễn Thị Thùy Vân	Kế toán trưởng	Trưởng ban

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
2	Ông Lê Đình Sơn	Cán bộ Văn phòng Tổng Công ty	Thành viên
3	Bà Nguyễn Như Huỳnh	Cán bộ Phòng Kế toán Tài chính	Thành viên

Kính trình Đại hội xem xét, biểu quyết thông qua làm căn cứ thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội, VT.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

1

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
9h20' – 9h55'	Thông qua các Tờ trình: 1. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. 2. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. 3. Tờ trình về chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025. 4. Tờ trình về quyết toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2024 và dự toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. 5. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.	Chủ tọa đoàn
9h55' – 10h15'	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua 02 Báo cáo và 05 Tờ trình.	
10h15'-10h30'	Thông qua các nội dung để Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát: 1. Quy chế Đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 – 2026). 2. Tờ trình về miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 – 2026). 3. Tờ trình về số lượng và danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 – 2026).	Chủ tọa đoàn
10h30'-10h40'	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua Quy chế Đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và 02 Tờ trình.	
10h40' – 10h50'	Tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.	Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử
10h50' – 11h05'	Giải lao – Kiểm phiếu bầu cử.	

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
11h05' – 11h15'	Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát, nhiệm kỳ II (2021-2026). Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát trúng cử ra mắt Đại hội.	Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử
11h15' – 11h25'	IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI	
	Thông qua Biên bản Đại hội.	Thư ký đoàn
11h25' – 11h35'	Thông qua Nghị quyết Đại hội.	Thư ký đoàn
11h35' – 11h40'	Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	Chủ tọa đoàn
11h40' – 11h50'	Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa đoàn

Biên Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025.

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”) của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “**Tổng Công ty Tín Nghĩa**” hoặc “**Tổng Công ty**”).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

1. Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày **12/5/2025** có quyền tham dự Đại hội trực tuyến thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử hoặc ủy quyền cho đại diện ủy quyền của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.
2. Khi tham dự trực tuyến, cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội lưu ý:
 - a) Yêu cầu kỹ thuật: Cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ: máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).
 - b) Cách thức thực hiện: Truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp quy định để tham dự Đại hội trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.
 - c) Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến: Đại

biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi Đại biểu thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp trong thông báo mời họp và đã thực hiện “**Xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến**” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Điều 3. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Được Ban Tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.

2. Được tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết điện tử tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền.

Điều 4. Nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội cần có thiết bị điện tử kết nối Internet, truy cập đường dẫn, đăng nhập theo thông tin được Tổng Công ty cung cấp để tham dự Đại hội trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.

2. Bảo mật các tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác do Tổng Công ty cung cấp để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống. Mọi kết quả thực hiện bỏ phiếu của cổ đông thông qua tên truy cập, mật khẩu do Tổng Công ty cung cấp chính thức sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông. Tổng Công ty không chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp (nếu có) giữa cổ đông liên quan đến việc xác thực lại việc bỏ phiếu điện tử qua tài khoản truy cập của cổ đông. Cổ đông chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Tổng Công ty về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện qua tài khoản truy cập của cổ đông trên hệ thống.

3. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa Đoàn và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội

1. Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội do Ban Tổ chức Đại hội thành lập.

2. Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội có trách nhiệm:

a) Kiểm tra điều kiện dự Đại hội của cổ đông, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại ngày **12/5/2025**.

b) Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

3. Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 6. Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử

1. Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử (sau đây gọi tắt là “Ban kiểm phiếu”)

gồm 03 người do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Lập biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đoàn và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

b) Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề cần lấy ý kiến đề thông qua tại Đại hội.

c) Tổ chức kiểm phiếu bầu cử, lập biên bản xác định kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

d) Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đoàn

1. Chủ tọa Đoàn gồm một Chủ tịch và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đoàn:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự.

b) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

c) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

e) Quyết định của Chủ tọa Đoàn về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

f) Bất cứ lúc nào Chủ tọa Đoàn có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty nếu nhận thấy rằng:

- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc

- Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.

Điều 8. Thư ký đoàn

1. Thư ký đoàn gồm một Trưởng ban và một số thành viên do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Thư ký đoàn thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đoàn:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung tại Đại hội.

b) Hỗ trợ Chủ tọa Đoàn công bố Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội, thông báo của Chủ tọa Đoàn gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các đại biểu tham dự, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt tại ngày **12/5/2025**.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Tỷ lệ cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến được xác định khi đại biểu đã thực hiện “Xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Quy chế này.

Điều 10. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội.

b) Chỉ có cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội mới được tham gia thảo luận.

c) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau:

- Đặt câu hỏi tại mục Thảo luận trong giao diện tham dự đại hội trực tuyến tại đường link: <https://ezgsm.fpts.com.vn> hoặc gửi email (Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin trong Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền đã được gửi bản cứng về Tổng Công ty) về địa chỉ: anh.dtl@tinnghiacorp.com.vn (trước giờ thảo luận).

- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung câu hỏi của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.

2. Giải đáp ý kiến của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền:

a) Trên cơ sở câu hỏi do Ban Thư ký chuyển lên, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền.

b) Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Tổng Công ty trả lời sau bằng Email hoặc văn bản.

Điều 11. Bỏ phiếu điện tử biểu quyết và bầu cử tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội thảo luận và biểu quyết công khai. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền thực hiện bỏ phiếu bằng cách bỏ phiếu điện tử tại đường link: <https://ezgsm.fpts.com.vn>.

2. Bỏ phiếu điện tử:

a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết "**Tán thành**", "**Không tán thành**" hoặc "**Không có ý kiến**" với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.

b) Tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

3. Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:

a) Trường hợp cổ đông, người đại diện theo ủy quyền không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết được xem như cổ đông, người đại diện theo ủy quyền không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề đó.

b) Trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình Đại hội đã gửi, cổ đông, người đại diện theo ủy quyền có thể biểu quyết bổ sung. Nếu cổ đông, người đại diện theo ủy quyền không thực hiện biểu quyết với những vấn đề phát sinh thì xem như cổ đông, người đại diện theo ủy quyền không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề phát sinh đó.

c) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền có thể thay đổi kết quả biểu quyết (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết); bao gồm cả kết quả biểu quyết bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định tại khoản 4 Điều này.

d) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử (theo hướng dẫn trong Thư mời họp) và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày, trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Tổng Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

4. Thời gian bỏ phiếu điện tử:

a) Các nội dung biểu quyết lần thứ nhất (bao gồm gồm Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua thành phần Chủ tọa Đoàn, Thư ký Đoàn,

Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử): Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền thực hiện biểu quyết từ **10h00' ngày 09/6/2025** đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ nhất.

b) Các nội dung biểu quyết lần thứ hai (bao gồm Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các Tờ trình): Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền thực hiện biểu quyết từ **10h00' ngày 09/6/2025** đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ hai.

c) Các nội dung biểu quyết lần thứ ba (bao gồm Quy chế Đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát và 02 Tờ trình): Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền thực hiện biểu quyết từ **10h00' ngày 09/6/2025** đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ ba.

d) Nội dung bầu cử: Đại biểu thực hiện bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa nhiệm kỳ II từ **10h00' ngày 09/6/2025** đến trước khi Đại hội thông qua nội dung bầu cử.

e) Các nội dung biểu quyết lần thứ tư (Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội): Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền thực hiện biểu quyết từ **10h00' ngày 09/6/2025** đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ tư.

5. Cách thức bỏ phiếu bầu cử (quy định cụ thể tại quy chế bầu cử).

6. Các trường hợp phiếu biểu quyết không hợp lệ:

a) Phiếu biểu quyết để trống;

b) Phiếu có đánh dấu vào từ 02 ý kiến trở lên tại vấn đề cần lấy ý kiến;

7. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình Đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 12. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, ngoại trừ nội dung quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Đối với quyết định về các vấn đề quy định tại khoản 1 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp hiện hành và khoản 1 Điều 20 Điều lệ Tổng Công ty thì phải đạt ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Thư ký đoàn ghi vào Biên bản họp.

2. Biên bản cuộc họp và Nghị quyết phải lập xong, thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 04 Chương và 14 Điều, chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa sau khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền dự họp biểu quyết thông qua.

2. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền, thành viên Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng Công ty Tín Nghĩa chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội, VT.HĐQT.



Đặng Thị Thanh Hà



Số: 88 /BC-HĐQT

Biên Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024.

Trong năm 2024, thị trường hàng hóa toàn cầu chịu tác động bởi diễn biến phức tạp của tình hình chính trị, kinh tế, xã hội thế giới. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn tiếp tục gay gắt, xung đột quân sự leo thang ở một số quốc gia tác động đến hòa bình, ổn định trên thế giới, làm suy giảm hệ thống thương mại, đầu tư, sản xuất và tiêu dùng. Tuy nhiên, sau nhiều biến động, kinh tế thế giới đang dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, điều kiện tài chính đang tiếp tục được nới lỏng, nguồn cung lao động gia tăng.

Trong nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn, đơn hàng chưa nhiều, chưa ổn định, tiêu thụ sản phẩm chưa thuận lợi kinh doanh có tăng trưởng nhưng mức tăng chưa cao; thị trường bất động sản có tín hiệu phục hồi nhưng vẫn còn trầm lắng.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty trong năm 2024 cũng còn nhiều khó khăn: Lĩnh vực xuất khẩu cà phê tiềm ẩn nhiều rủi ro do nguồn cung giảm (thời tiết nắng hạn kéo dài) đã tác động đẩy giá cà phê tăng cao và biến động rất phức tạp, giá cà phê nội địa luôn cao hơn giá xuất khẩu nên việc cân đối mua-bán rất khó khăn; Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, sản lượng tiêu thụ sụt giảm do lượng nhiên liệu sử dụng của nhiều nhà máy giảm, lượng hàng hóa vận chuyển của các đơn vị vận tải cũng không nhiều; Lĩnh vực khu công nghiệp và bất động sản bị ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế toàn cầu nên việc khai thác cho thuê đất, nhà xưởng và kinh doanh bất động sản gặp khó khăn ... Từ tình hình thực tế trên, Tổng Công ty đang thực hiện chiến lược tái cấu trúc lại hoạt động kinh doanh, trong đó tập trung đầu tư phát triển có trọng tâm, trọng điểm vào 04 ngành nghề kinh doanh chính (hạ tầng khu công nghiệp, xăng dầu, logistics, nông sản) và thoái vốn/chuyển nhượng tài sản tại các công ty con/dự án không hiệu quả hoặc hiệu quả không cao; đồng thời tiết giảm chi phí, tinh giản nhân sự,...tôi đa để đảm bảo hiệu quả kinh doanh năm 2024 và các năm tiếp theo.

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024.

1.1. Kết quả kinh doanh của Tổng Công ty theo Báo cáo tài chính riêng.

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% So sánh TH 2024	
				Kế hoạch 2024	Thực hiện 2023
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.000	7.675	127,92%	181,73%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	220	247	112,23%	110,97%
Mặt hàng chủ yếu					
- Cà phê	tấn	100.000	65.684	65,68%	98,89%
- Cho thuê hạ tầng Khu công nghiệp	ha	23	22,5	97,62%	618,56%

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của Tổng Công ty đạt được khả quan và vượt so với kế hoạch, cụ thể như sau:

- Kinh doanh cà phê: Sản lượng cà phê tiêu thụ trong năm là 65.684 tấn (trong đó, xuất khẩu 18.669 tấn và bán nội địa 47.015 tấn), chỉ đạt 65,68% kế hoạch và gần tương đương cùng kỳ. Doanh thu từ kinh doanh cà phê 6.975 tỷ đồng, chiếm 91% tổng doanh thu. Hoạt động kinh doanh cà phê có hiệu quả tốt hơn so với những năm gần đây.

- Cho thuê hạ tầng Khu công nghiệp: Trong năm 2024, đã tiếp xúc và làm việc với khoảng 43 đoàn khách đến các KCN, đã ký kết cho thuê lại đất với 10 nhà đầu tư được 22,45 ha đất tại KCN An Phước và KCN Nhơn Trạch 3, đạt 98% kế hoạch. Doanh thu từ hoạt động KCN đạt 370 tỷ đồng.

Về lợi nhuận: Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty mẹ đạt 247 tỷ đồng, tăng 12% kế hoạch và tăng 11% so với cùng kỳ. Lợi nhuận đạt được trong năm bao gồm cổ tức thu được qua hoạt động đầu tư tài chính tại các công ty con, công ty liên kết năm 2023 và tạm ứng năm 2024 với số tiền 109 tỷ đồng và hoàn nhập dự phòng nợ phải thu số tiền 20,5 tỷ đồng.

1.2. Kết quả kinh doanh hợp nhất của toàn Tổng Công ty theo Báo cáo tài chính năm 2024.

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% So sánh TH 2024	
				Kế hoạch	Cùng kỳ
Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	10.000	12.125	121,25%	137,06%
<i>Trong đó : Công ty Mẹ</i>	Tỷ đồng	6.000	7.675	127,92%	181,73%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	250	425	169,82%	163,51%
<i>Trong đó : Công ty Mẹ</i>	Tỷ đồng	220	247	112,23%	110,97%
Cổ tức (*)	%	10	11	110,00%	110,00%

(*) Cổ tức năm 2024 là dự kiến

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2024 của Tổng Công ty đều vượt so với kế hoạch, cụ thể như sau:

- Doanh thu hợp nhất đạt 12.125 tỷ đồng, tăng 21% kế hoạch và tăng 37% so với cùng kỳ, chủ yếu là do lĩnh vực kinh doanh cà phê có doanh thu cao, chiếm 58% tổng doanh thu (*năm 2024 giá cà phê vẫn duy trì ở mức cao, bình quân 120.000đ/kg*).

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 425 tỷ đồng, tăng 69% so với kế hoạch và tăng 63% so với cùng kỳ.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con, công ty liên kết được tóm tắt như sau:

*** Lĩnh vực Khu công nghiệp:**

- Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa: Tổng doanh thu 277,1 tỷ đồng, tăng 4% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế 168,8 tỷ đồng, tăng 2% so với kế hoạch. Tổng doanh thu và lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch dựa trên các yếu tố chủ yếu sau: Hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp đã bắt đầu hồi phục nên doanh thu từ dịch vụ tăng; và việc hoàn nhập chi phí dự phòng đầu tư tại Công ty cổ phần Cà phê Olympic.

- Công ty CP Khu công nghiệp Tín Nghĩa - Phương Đông: Diện tích đất đã cho thuê được trong năm là 42 ha, đạt 93% so với kế hoạch. Tổng doanh thu là 230,8 tỷ đồng, tương đương 51% kế hoạch do diện tích đủ điều kiện ghi nhận doanh thu một lần trong năm theo quy định là 8 ha. Lợi nhuận sau thuế: 113,3 tỷ đồng, đạt 61,6% kế hoạch.

- Công ty CP Thống Nhất: Tổng doanh thu đạt 85,7 tỷ đồng, tương đương 87% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt 26,6 tỷ đồng, tăng 28% so với kế hoạch. Doanh thu chưa đạt kế hoạch do ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế, nhiều doanh nghiệp không có đơn hàng phải thu hẹp sản xuất, doanh thu cấp nước sạch, xử lý nước thải sụt giảm. Thị trường bất động sản còn trầm lắng, trong năm chưa bán hoặc cho thuê được sản phẩm khu TTDV.

*** Lĩnh vực sản xuất, chế biến:**

- Công ty CP Chế biến XNK Nông sản Thực phẩm Đồng Nai (Donafoods): Trong năm, Công ty đã xuất khẩu 102,6 tấn điều nhân, bán nội địa 2,9 tấn điều nhân và gia công 665 tấn macadamia. Kim ngạch xuất khẩu 1.684.230 USD. Tổng doanh thu đạt 60,2 tỷ đồng, bằng 92,6% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 4,5 tỷ đồng vượt 125% so với kế hoạch. Hoạt động kinh doanh năm 2024 của công ty có hiệu quả cao so với các năm qua và chủ yếu dựa trên các yếu tố sau: Kinh doanh điều nhân toàn bộ là hàng thương mại, chỉ thực hiện khi chốt được giá đầu vào, đầu ra và đảm bảo có hiệu quả; Gia công macadamia thực hiện 100 tấn hàng thương mại, mua theo chỉ định của đối tác MWT; Tận dụng toàn bộ diện tích mặt bằng trồng để khai thác cho thuê; Tiết giảm tối đa chi phí hoạt động.

- Công ty CP Tín Nghĩa (Lào): Tiếp tục việc hợp đồng giao khoán vườn cà phê với bên nhận giao khoán. Việc giao khoán đã cắt giảm được lỗ so với thời gian trước

và nhằm duy trì, phát triển vườn cây hiện hữu trong thời gian tìm đối tác/khách hàng thoái vốn.

- Công ty CP Hiệp Phú: Trong năm 2024, tình hình kinh doanh lĩnh vực thủy sản đã hồi phục dần, do đó, sản lượng gia công cho đối tác cũng được cải thiện, doanh thu đã bù đắp được chi phí và có hiệu quả tuy không đáng kể và tốt hơn so với cùng kỳ. Kết quả kinh doanh năm 2024 của công ty mặc dù đạt được còn rất thấp nhưng không còn bị lỗ. Cụ thể như sau: thực hiện gia công 5.893 tấn thức ăn thủy sản, đạt 98% kế hoạch và tăng 23% so với cùng kỳ; doanh thu đạt 16,3 tỷ đồng bằng 52% kế hoạch và tăng 20% cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế không đáng kể.

*** Lĩnh vực Xăng dầu:**

- Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa: Trong năm 2024, hoạt động kinh doanh xăng dầu đạt kết quả khả quan hơn so với năm 2023, mặc dù sản lượng bán ra chưa đạt kế hoạch do ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế, nhiều doanh nghiệp, nhà máy, đơn vị vận tải thu hẹp sản xuất hoặc tạm ngừng kinh doanh. Tuy nhiên, thù lao tốt nên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch được giao. Cụ thể như sau: Sản lượng xăng dầu tiêu thụ trong năm là 171 triệu lít, đạt 87% kế hoạch và bằng 99% cùng kỳ; tổng doanh thu 3.253 tỷ đồng, bằng 90% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 42,2 tỷ đồng, tăng 5% so với kế hoạch.

- Công ty CP Tổng kho xăng dầu Phú Hữu: Công việc chủ yếu trong năm là tập trung vào công tác pháp lý của dự án. Công ty đã gửi văn bản đến UBND Tỉnh báo cáo khó khăn vướng mắc khi triển khai dự án Tổng kho Xăng dầu Phú Hữu và hồ sơ đang được Phòng Kinh tế ngành – Sở Kế hoạch Đầu tư xử lý. Hoàn tất các hồ sơ về điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/500, thiết kế hệ thống kho xăng dầu, cầu cảng 40.000 DWT và đánh giá tác động môi trường (ĐTM) chờ bổ sung hồ sơ gia hạn tiến độ chủ trương đầu tư dự án và điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/500 được phê duyệt.

*** Lĩnh vực Bất động sản:** Tập trung thực hiện hoàn tất thủ tục pháp lý của dự án, tìm kiếm nguồn tài trợ vốn.

- Công ty CP Đầu tư Nhơn Trạch: Trong năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh đạt kế hoạch đề ra là do tìm kiếm được khách hàng và thực hiện phương án thu hồi vốn thành công tại dự án trường đại học Đông Sài Gòn thông qua hình thức đấu giá rộng rãi. Kết quả kinh doanh năm 2024 của công ty đạt được như sau: Tổng doanh thu 98,6 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế là 2 tỷ đồng. Lợi nhuận thấp là do công ty phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 8,18 tỷ đồng và chi phí đầu tư xây dựng dở dang do ngừng triển khai dự án 21,87 tỷ đồng và trích lập dự phòng đầu tư khoản góp vốn công ty liên kết (Công ty TNHH Thành phố công nghiệp mới Nhơn Trạch) với số tiền 10 tỷ đồng.

- Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu: Trong năm 2024, Công ty tiếp tục gặp một số khó khăn như: thiếu nguồn vốn để tiếp tục đầu tư cho dự án, chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với 20% quỹ đất nhà ở xã hội theo Văn bản số 63/TTg-CN ngày 20/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Ngoài các khó khăn trên thì hiện nay Sở Kế hoạch Đầu tư đang rà soát, thống nhất phương án nộp bổ sung “Tỷ lệ tối thiểu nộp ngân sách nhà nước (giá trị m)” đối với các dự án khu dân cư thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn tỉnh sau ngày 01/7/2014 theo kết

luận của Kiểm toán Nhà nước. Theo Báo cáo số 12/BC-SKHĐT ngày 06/01/2025 về kết quả hợp rà soát, thống nhất phương án tính giá trị m để xử lý khó khăn, vướng mắc đối với đối với các dự án khu dân cư thương mại, Công ty phải có Văn bản cam kết thực hiện việc nộp ngân sách nhà nước theo tỷ lệ tối thiểu m và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/01/2025 thì cho phép các Nhà đầu tư tiếp tục triển khai thực hiện dự án và xử lý các thủ tục pháp lý có liên quan đến dự án theo quy định.

- Công ty CP Thương mại và Xây dựng Phước Tân: Trong năm 2024, hoạt động kinh doanh và triển khai dự án của Công ty gặp nhiều khó khăn do những vướng mắc chung liên quan đến Luật Đầu tư và Luật Đất đai. Do đó, kết quả kinh doanh năm 2024 đạt được thấp, tổng doanh thu thực hiện là 35,2 tỷ đồng, đạt 24% kế hoạch, chủ yếu từ hoạt động tài chính. Lợi nhuận sau thuế 16,8 tỷ đồng, đạt 35% kế hoạch.

*** Lĩnh vực dịch vụ:**

- Công ty CP Logistics Tín Nghĩa - ICD Biên Hòa: Năm 2024, Công ty hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kinh doanh. Tổng doanh thu: 114,2 tỷ đồng, tăng 14% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế: 36,2 tỷ đồng, vượt 57% so với kế hoạch. Kết quả kinh doanh vượt so với kế hoạch có một phần mang lại từ đầu tư tài chính, khai thác tối đa diện tích kho cho thuê và tiết giảm tối đa chi phí hoạt động.

- Công ty CP Phát triển Doanh nghiệp Vừa và Nhỏ Nhật Bản (JSC): Hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty đạt được khả quan, cụ thể: Tổng doanh thu: 189,3 tỷ đồng, tăng 8,6% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế 42,4 tỷ đồng, tăng 67,5% so với kế hoạch. Công ty duy trì được hiệu quả kinh doanh nhờ vào nguồn thu từ cho thuê xưởng tại Nhơn Trạch và tăng phí dịch vụ phụ trợ (cho thuê trụ ATM và thu phí sạc xe điện).

- Công ty CP Quản lý dự án Tín Nghĩa: Năm 2024, trong bối cảnh thị trường xây dựng, bất động sản gặp nhiều khó khăn, nhiều dự án tạm ngưng thi công hoặc chưa có kế hoạch triển khai lại làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của công ty. Công ty đã cố gắng, nỗ lực tìm kiếm thêm khách hàng, doanh thu thực hiện 10,1 tỷ đồng, tăng 45% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế 440 triệu đồng, bằng 88% kế hoạch.

- Công ty CP Dịch vụ Bảo vệ chuyên nghiệp Tín Nghĩa: Tình hình kinh doanh năm 2024 của Công ty gặp nhiều biến động, bất lợi do ảnh hưởng bởi tình hình suy thoái kinh tế, nhiều khách hàng thanh lý hợp đồng, cắt giảm nhân sự bảo vệ tại các mục tiêu để cắt giảm phí... do đó, kết quả kinh doanh năm 2024 của công ty đạt được thấp so với kế hoạch. Cụ thể, tổng doanh thu thực hiện được 43 tỷ đồng, đạt 96% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế 601 triệu đồng, bằng 30% kế hoạch.

2. Hoạt động đầu tư phát triển.

Thủ tục pháp lý dự án vẫn chưa được tháo gỡ, việc đầu tư dự án và việc triển khai thi công xây dựng gặp rất nhiều khó khăn. Kết quả triển khai thực hiện trong năm cụ thể:

a) Lĩnh vực Xăng dầu:

* Dự án Tổng kho xăng dầu Phú Hữu: Trong năm 2024, tiếp tục theo dõi hồ sơ xin gia hạn, điều chỉnh tiến độ chủ trương đầu tư của dự án. Tuy nhiên, đến nay hồ sơ vẫn chưa được giải quyết, dẫn đến các thủ tục pháp lý liên quan như điều chỉnh cục bộ quy hoạch 1/500, Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), thẩm duyệt thiết kế cơ sở,... vẫn chưa triển khai thực hiện được.

* Việc phát triển mạng lưới các Trạm xăng dầu: Tiếp tục thực hiện thủ tục pháp lý các vị trí đất lập điểm kinh doanh xăng dầu. Đối với Trạm xăng dầu Phước Bình (xã Phước Bình, huyện Long Thành) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận cho nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp để thực hiện dự án; Tổng Công ty đã hoàn tất nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất. Đối với Trạm xăng dầu Phú Tân (xã Phú Tân, huyện Định Quán) đã hoàn tất hồ sơ xin chủ trương nhận chuyển nhượng phần diện tích đất nông nghiệp còn lại để thực hiện dự án phi nông nghiệp, hiện hồ sơ đang chờ Sở Tài nguyên và môi trường xử lý.

b) Lĩnh vực logistics, dịch vụ:

* ***Dự án Cảng Tổng hợp Phú Hữu:*** Tiếp tục theo dõi thủ tục phê duyệt Quy hoạch cảng biển nhóm IV của Bộ Giao thông Vận tải và thủ tục thẩm định hồ sơ Quyết định chủ trương đầu tư của dự án theo văn bản đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

c) Lĩnh vực đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, bất động sản:

**** Đầu tư hạ tầng khu công nghiệp Ông Kèo:***

- Công tác bồi thường thu hồi đất: Phối hợp cùng các ban ngành, huyện tập trung bồi thường phần diện tích còn lại của Khu công nghiệp Ông Kèo khoảng 184,3 ha.

- Công tác hạ tầng kỹ thuật: Hoàn tất thẩm tra hồ sơ thiết kế tuyến đường quy hoạch số 11 và phê duyệt dự toán & thiết kế tuyến đường số 4 Đoạn 2 (Km2+600 đến Km3+500). Hoàn tất lựa chọn nhà thầu và triển khai xây dựng gói thầu EPC cải tạo Trạm XLNT KCN Ông Kèo từ cột B lên A, công suất 3.000 m³/ngày-đêm.

* ***Dự án Trung tâm thương mại dịch vụ Tín Nghĩa Plaza:*** Hoàn thành nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng công trình, hoàn thành nghiệm thu với Cơ quan chức năng đủ điều kiện vận hành và hoạt động. Hoàn tất việc sở hữu công trình và đưa công trình vào khai thác sử dụng. Hiện Tổng Công ty đã ký hợp đồng cho thuê với một số đối tác (Ngân hàng NCB, Công ty Tài Tiến...).

* ***Dự án Trung tâm Thương mại Long Thành:*** Đã được UBND tỉnh phê duyệt giá đất tại quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 14/3/2024. Đã hoàn tất ký hợp đồng thuê đất sang công ty cổ phần theo Hợp đồng số 13/HĐTD ngày 30/5/2024.

* ***Dự án Khu Trung tâm Thương mại dịch vụ 51 ha:*** Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có ý kiến về việc ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án tại công văn số 939/SKHĐT-QLN ngày 05/3/2024. Tổng Công ty đã có báo cáo giám sát 06 tháng đối với dự án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

* **Các dự án khác:** Triển khai thi công cải tạo, sửa chữa các hạng mục Kho xưởng Nhà máy đá Granite và cải tạo hệ thống PCCC kho – Nhà máy Nông sản. Hoàn tất nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng hạng mục cải tạo Trạm XLNT tại Chợ Tân Biên.

3. Công tác tài chính.

Trong năm 2024, công tác tài chính đã thực hiện được các công việc chính như sau:

- Tổng dư nợ vay ngân hàng đến 31/12/2024 là 3.120 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Dư nợ vay ngắn hạn: 2.986 tỷ đồng, tăng 2,8 lần so với đầu năm (tăng từ 1.053 tỷ đồng lên 2.986 tỷ đồng) chủ yếu tăng do nhu cầu vốn kinh doanh cả phê vụ mùa 2024 – 2025.
 - + Dư nợ vay dài hạn: 134 tỷ đồng, giảm 45,6 số với đầu năm, do trong năm công ty đã thanh toán các khoản vay vốn của dự án Trung tâm Thương mại dịch vụ Tinnghia Plaza và dự án KCN An Phước.
 - Hoàn tất việc chi trả tiền cổ tức năm 2023 cho cổ đông, số tiền 200 tỷ đồng.
 - Về vốn đầu tư dự án KCN Ông Kèo: Làm việc với các ngân hàng v/v cấp hạn mức tín dụng 200 - 300 tỷ đồng cho đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (các con đường và trạm xử lý nước thải) của dự án.
 - Tính đến 31/12/2024, tỷ lệ thu hồi nợ các khách hàng tại KCN đạt trên 95%. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp chậm thanh toán, đến nay vẫn chưa thu hồi được hết, nguyên nhân thu hồi chậm do hoạt động kinh doanh của các khách hàng đang gặp nhiều khó khăn.

4. Công tác quản trị.

- Cùng với việc tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, trong năm 2024, Tổng Công ty tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường tính chủ động và hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị trong hệ thống Tổng Công ty. Cơ cấu tổ chức được hoàn thiện theo hướng tập trung tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả năng suất lao động nhằm tạo sự linh hoạt và sức bật mới.
- Duy trì và tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị chiến lược, quản trị mục tiêu và quản trị nhân sự thông qua việc mở rộng triển khai Chỉ số đánh giá hiệu suất trọng yếu (KPI) và đánh giá hiệu quả công việc theo thẻ điểm cân bằng (BSC) tại các Công ty thành viên trong toàn hệ thống Tổng Công ty; qua đó, dự trù các nguồn lực cần thiết để thực hiện các chính sách, giải pháp, kế hoạch hành động phù hợp và đạt mục tiêu đề ra.
- Từng bước triển khai dự án số hóa nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng trong quản trị, góp phần thúc đẩy mục tiêu chung là đơn giản hóa, tinh gọn bộ máy tổ chức. Năm 2024, đã tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn về công tác quản lý tài liệu điện tử thông minh; ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI – Chat GPT và Canva để nâng cao hiệu quả công việc văn phòng.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Tổng Công ty đã tập trung thực hiện các công việc thuộc trách nhiệm, quyền hạn và các nội dung được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua. Cụ thể như sau:

1. Thực hiện những nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Bên cạnh việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và định hướng phát triển giai đoạn 2021 – 2026, trong năm qua, Hội đồng quản trị đã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, cụ thể:

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và tiếp tục định hướng phát triển giai đoạn 2021 - 2026. Thông qua Đại diện chỉ định tại các đơn vị có vốn góp của Tổng Công ty, tăng cường giám sát hoạt động của đơn vị; đánh giá hiệu quả vốn đầu tư và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Lựa chọn, thương lượng và ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).

- Thực hiện các thủ tục miễn nhiệm nhân sự nhằm kiện toàn bộ máy Ban Kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026).

- Triển khai việc chi trả cổ tức năm 2023 theo phương án phân phối lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Triển khai xây dựng chiến lược Tổng Công ty giai đoạn 2024 – 2030, tầm nhìn đến 2035.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị duy trì tổ chức họp định kỳ hàng quý và bất thường nhằm đáp ứng yêu cầu công tác quản trị Tổng Công ty theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty. Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ của Tổng Công ty. Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 (bốn) phiên họp định kỳ và 44 (bốn mươi bốn) lần tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản.

Các thành viên Hội đồng quản trị đều tham dự đầy đủ những cuộc họp của Hội đồng quản trị. Các thành viên đều thể hiện trách nhiệm cao, tập trung thảo luận, đánh giá, tìm các giải pháp cụ thể nhằm giải quyết những vấn đề trọng tâm liên quan đến định hướng, đến chiến lược phát triển và chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh – đầu tư năm 2024. Những vấn đề phát sinh ngoài các phiên họp thường kỳ, bất thường đều được các thành viên Hội đồng quản trị gửi ý kiến tham gia bằng văn bản.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 104 nghị quyết, quyết định về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị nhân sự và tổ chức bộ máy, đầu tư, tài chính, các công việc liên quan đến tổ chức Đại hội đồng cổ đông và công tác khác. Các văn

bản ban hành thực hiện theo đúng thẩm quyền, đảm bảo nguyên tắc, thủ tục, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.

Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo và đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán. Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị, kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, đảm bảo Tổng Công ty phát triển đúng định hướng, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Đồng thời, Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc, bộ máy giúp việc cho Tổng Giám đốc và người đại diện chỉ định của Tổng Công ty tại các Công ty thành viên trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, cụ thể các lĩnh vực sau:

- Giám sát việc xây dựng kế hoạch kinh doanh và việc triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Tổng Công ty và của các Công ty con, Công ty liên kết.

- Giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý cụ thể như sau:

- + Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá và thông qua các báo cáo của Tổng Giám đốc về tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm, nhận định những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

- + Hội đồng quản trị luôn theo dõi và chỉ đạo sâu sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời xử lý, giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

- + Thường xuyên theo dõi việc thực hiện và tuân thủ của Bộ máy quản lý, điều hành đối với luật pháp và các quy chế, quy định nội bộ để quản trị Tổng Công ty, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và các vấn đề về đạo đức kinh doanh; quan hệ với các Bên có quyền lợi liên quan, bao gồm cả các cổ đông, cán bộ nhân viên, các nhà cung cấp và khách hàng của Tổng Công ty.

- Tổ chức kiểm tra thường xuyên và đột xuất công tác tài chính kế toán, kiểm tra tính tuân thủ của Ban Điều hành và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ tại Tổng Công ty và các đơn vị trong hệ thống.

- Giám sát việc thực hiện góp thêm vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết, việc thực hiện phát hành bảo lãnh khoản vay cho các Công ty thành viên tại các ngân hàng.

- Theo dõi đôn đốc công tác quản lý thu hồi công nợ.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Thù lao của Hội đồng quản trị	3.600.000.004	
2	Lợi ích khác	18.000.000	
	Tổng cộng	3.618.000.004	

Nội dung chi tiết được diễn giải tại Báo cáo tài chính năm 2024 đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Tổng Công ty tại đường dẫn website <https://tinnghiacorp.com.vn/>.

4. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty con, công ty do Tổng Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

a) Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Nội dung này được nêu tại Phụ lục 1 đính kèm.

b) Báo cáo về giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Nội dung này được nêu tại Phụ lục 2 đính kèm.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025.

1. Nhận định tình hình:

Dự báo nền kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều thách thức và rủi ro đáng kể. Chính sách tài chính, tiền tệ nhìn chung vẫn thắt chặt ở nhiều quốc gia, tạo áp lực lên chi phí vay và tăng nguy cơ suy thoái kinh tế. Xung đột địa chính trị, đặc biệt là tình hình căng thẳng ở Trung Đông đe dọa, gây gián đoạn chuỗi cung ứng và thị trường năng lượng toàn cầu. Đồng thời, xu hướng phân mảnh thị trường và công nghệ thế giới ngày càng rõ rệt, thể hiện qua sự mở rộng của khối BRICS và các biện pháp trừng phạt của Mỹ, làm suy yếu hợp tác quốc tế cũng như hiệu quả của chuỗi cung ứng toàn cầu. Những yếu tố này tạo ra một bức tranh kinh tế thế giới đầy thách thức, đòi hỏi các quốc gia phải có chiến lược linh hoạt và thích ứng để duy trì tăng trưởng bền vững trong bối cảnh mới.

Trong nước, khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ và thuận lợi, nhất là trước tác động lớn từ bên ngoài, sự thay đổi của các chuỗi cung ứng toàn cầu và những biến động từ thị trường quốc tế cũng đang tạo ra nhiều sức ép. Chính vì vậy, cần có một cách tiếp cận tổng thể và các giải pháp dài hơi để đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững.

Mục tiêu tổng quát Chính phủ đặt ra trong năm 2025 là tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các

cân đối lớn của nền kinh tế; hoàn thiện thể chế, pháp luật; phát triển hạ tầng; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn; phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế; nâng cao uy tín, vị thế nước ta trên trường quốc tế.

*** Tại Tổng Công ty:**

Tình hình kinh doanh bất động sản cũng như cho thuê đất tại các khu công nghiệp sẽ gặp nhiều khó khăn do các nhà đầu tư thận trọng trong bối cảnh kinh tế thế giới hồi phục chậm và quỹ đất cho thuê còn lại không còn nhiều, trong đó, thủ tục đền bù, thu hồi đất tại KCN Ông Kèo còn nhiều khó khăn.

Xung đột chính trị tại các nước Trung Đông và cuộc chiến giữa Nga và Ukraine kéo dài sẽ ảnh hưởng đến nguồn cung và giá dầu thô, do vậy sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng Công ty.

Giá cả phe thế giới và trong nước vẫn biến động mạnh, phức tạp và khó dự đoán, bất lợi cho hoạt động kinh doanh xuất khẩu cà phê.

2. Định hướng hoạt động năm 2025:

- Về sản xuất kinh doanh: Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh 4 lĩnh vực kinh doanh chính gồm xuất khẩu cà phê, kinh doanh xăng dầu, logistics và cho thuê hạ tầng khu công nghiệp, bất động sản nhằm giữ vững quy mô, vị thế, giá trị thương hiệu của Tổng Công ty.

- Về đầu tư: Ưu tiên hàng đầu là công tác bồi thường tại Khu công nghiệp Ông Kèo. Tiếp tục thực hiện mục tiêu mở rộng diện tích Khu công nghiệp, bất động sản theo quy hoạch của Tỉnh và vùng. Tập trung hoàn tất thủ tục pháp lý các dự án trọng điểm, đầu tư các dự án đã được chấp thuận chủ trương để sớm đưa vào khai thác.

- Về tài chính: Đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh và vốn cho công tác bồi thường thu hồi đất dự án Khu công nghiệp Ông Kèo. Tiếp tục thực hiện nhiều biện pháp để thu hồi các khoản nợ phải thu quá hạn, dãn dụa và các biện pháp tiết kiệm chi phí.

- Về quản trị công ty: Triển khai bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn hiệu quả, giảm qui mô phòng ban, tăng thẩm quyền nhiệm vụ. Tiếp tục tái cấu trúc doanh nghiệp, cải tiến công tác quản trị công ty và đổi mới đội ngũ nhân sự tại các Công ty con, Công ty liên kết theo quy chế cán bộ công nhân viên của Tổng Công ty nhằm tạo sự linh hoạt và sức bật mới. Duy trì và tiếp tục hoàn thiện việc ứng dụng công cụ BSC và KPI, đồng thời từng bước triển khai dự án số hóa trong hoạt động quản trị, điều hành doanh nghiệp.

3. Các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu:

Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024, nguồn lực hiện có cùng với nhận định tình hình khách quan tác động đến hoạt động của Tổng Công ty và yêu cầu ổn định, phát triển với các định hướng trên, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng Công ty được xác định với những chỉ tiêu tổng hợp như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	% KH 2025/2024
1. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	12.125	11.700	96,49%
<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	Tỷ đồng	7.675	7.600	99,02%
2. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	425	672	158,12%
<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	Tỷ đồng	247	622	251,82%
3. Mặt hàng chủ yếu				
- Cà phê	Tấn	65.684	70.000	106,57%
- Đất KCN cho thuê	ha	64,5	66,5	103,10%
- Xăng dầu	Triệu lít	171	186	108,77%

Kế hoạch năm 2025 được xây dựng trên các cơ sở:

- Lĩnh vực kinh doanh cà phê: Sản lượng cà phê xuất khẩu và bán nội địa đạt 70.000 tấn. Doanh thu xấp xỉ 6.300 tỷ đồng. Dự báo giá cà phê trong năm 2025 sẽ giảm về mức bình quân 90.000đ/kg (so với năm 2024 là 120.000đ/kg).

- Lĩnh vực khu công nghiệp: Diện tích cho thuê tại các KCN là 66,5 ha (trong đó Công ty mẹ: 18,5 ha).

- Công ty mẹ ghi nhận cổ tức năm 2025 của các công ty con.

- Thu hồi và hoàn nhập dự phòng nợ phải thu của các khách hàng đã trích lập các năm trước, trong đó tập trung thu hồi dứt điểm số nợ còn lại của Công ty Cà phê Olympic.

- Kết quả kinh doanh trên đã bao gồm thu nhập từ việc thực hiện phương án tái cấu trúc Tổng Công ty Tín Nghĩa (thực hiện dự án Tín Nghĩa – Á Châu và ghi nhận cổ tức từ Công ty cổ phần Logistics Tín Nghĩa – ICD Biên Hòa) đã được Hội đồng quản trị thông qua.

4. Các giải pháp chủ yếu:

a) Về hoạt động kinh doanh xuất khẩu cà phê: Thực hiện phương thức kinh doanh an toàn, đẩy mạnh kinh doanh nội địa và xuất khẩu, trong đó sản lượng xuất khẩu 30.000 tấn. Thực hiện phương án mua cà phê xô và đẩy mạnh sản xuất chế biến hàng chất lượng cao (Clean, Wet Polish) để xuất FOB. Thực hiện chương trình phát triển cà phê bền vững, kết hợp chống phá rừng EUDR, đáp ứng được các yêu cầu của Ủy ban Châu Âu.

b) Về kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp:

+ Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư trong nước và quốc tế, giữ mối liên hệ với các khách hàng đã tìm hiểu thông tin, tập trung tiếp xúc tăng cường công tác tiếp thị đối với các khách hàng mới, hợp tác chặt chẽ với các Công ty môi giới cho thuê

đất trong việc mời gọi thu hút đầu tư, chủ động liên hệ các đơn vị trên và các đơn vị dịch vụ khác để làm việc.

+ Tiếp tục thực hiện các dịch vụ hỗ trợ nhà đầu tư: thủ tục pháp lý (hỗ trợ xin cấp giấy chứng nhận đầu tư, Giấy CNQSDĐ, ...), tư vấn và thực hiện dịch vụ môi trường, sử dụng một phần nhà văn phòng để cung ứng cho các nhà đầu tư trong thời gian xây dựng cơ bản với mức giá ưu đãi. Thường xuyên giao lưu, gặp gỡ khách hàng để lắng nghe các ý kiến phản hồi, giải quyết các khiếu nại của khách hàng.

+ Tiếp tục khảo sát tìm hiểu thông tin một số quỹ đất nhằm chuẩn bị cho việc triển khai đầu tư KCN mới theo định hướng quy hoạch của Tỉnh và Chính phủ.

+ Thường xuyên cập nhật website và brochure các hình ảnh tham quan thực tế ảo cho KCN và văn phòng.

c) Về hoạt động đầu tư:

Tích cực phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để tháo gỡ các thủ tục liên quan đến pháp lý các dự án, làm cơ sở cho việc triển khai đầu tư. Cụ thể:

+ Lĩnh vực xăng dầu:

* *Về phát triển mạng lưới các Trạm xăng dầu:* hoàn tất các thủ tục về đất đai liên quan đến dự án Trạm xăng dầu Phước Bình, Trạm xăng dầu Phú Tân. Triển khai đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động kinh doanh đối với Trạm xăng dầu Phước Bình.

+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, bất động sản:

*** Khu công nghiệp Ông Kèo:**

- Công tác bồi thường thu hồi đất: Tiếp tục phối hợp cùng các ban ngành, huyện tập trung bồi thường phần diện tích còn lại của Khu công nghiệp Ông Kèo khoảng 184,3 ha.

- Công tác hạ tầng kỹ thuật: Hoàn tất triển khai xây dựng cải tạo Trạm XLNT KCN Ông Kèo từ cột B lên A, công suất 3.000 m³/ngày-đêm; Cải tạo/nâng cấp các hạng mục hạ tầng đã hư hỏng, xuống cấp; Hoàn tất thi công tuyến đường số 4 giai đoạn 2 và đường số 11; Điều chỉnh thiết kế, thẩm tra tuyến đường số 9, 1, 1A, 13.

* *Các Khu công nghiệp Nhơn Trạch, An Phước, Tân Phú:* Hoàn tất các thủ tục pháp lý về đất đai, cải tạo/nâng cấp hạ tầng.

* *Dự án Khu Trung tâm Thương mại dịch vụ 51ha:* Theo dõi Sở/ngành triển khai thủ tục điều chỉnh quy hoạch của cơ quan chức năng để có hướng tham mưu xử lý phù hợp với điều kiện thực tế.

*** Các dự án khác:**

- Dự án cải tạo Kho xưởng Nhà máy Đá Granite: Hoàn tất thủ tục xin phép môi trường và thủ tục triển khai thi công cải tạo kho xưởng Nhà máy đá Granite.

- Sửa chữa kho Nhà máy Nông sản: Hoàn tất thi công cải tạo Hệ thống PCCC Nhà kho nông sản.

+ Lĩnh vực dịch vụ Logistics:

* *Dự án Cảng tổng hợp Phú Hữu:* Tiếp tục theo dõi thủ tục phê duyệt Quy

hoạch cảng biển nhóm IV của Bộ Giao thông Vận tải và thủ tục thẩm định hồ sơ Quyết định chủ trương đầu tư của dự án theo văn bản đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

d) Về hoạt động tài chính:

- Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng về việc tài trợ vốn cho các hoạt động kinh doanh, đảm bảo đủ hạn mức phục vụ cho hoạt động kinh doanh cả phê trong vụ mùa 2024/2025 và chi trả tiền đền bù, đầu tư hạ tầng kỹ thuật các tuyến đường dự án KCN Ông Kèo.

- Tiếp tục công tác tái cấu trúc tài chính, thoái vốn những dự án không hiệu quả kéo dài.

- Thực hiện các thủ tục (thẩm định giá, đấu giá...) để chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng Công ty tại các công ty con và chuyển nhượng tài sản các dự án đã được phê duyệt chủ trương của Hội đồng quản trị.

- Tập trung công tác thu hồi nợ, nhất là nợ day dưa khó đòi.

e) Về hoạt động quản trị:

- Tiếp tục xây dựng và phát triển thương hiệu Tín Nghĩa trở thành thương hiệu mạnh. Kiểm tra, kiểm soát thường xuyên áp dụng hệ thống nhận diện thương hiệu Tổng Công ty và các quy định quản lý nhãn hiệu, thương hiệu Tín Nghĩa áp dụng trong toàn hệ thống Tổng Công ty.

- Tham gia các giải thưởng Quốc gia, Quốc tế có uy tín, chất lượng nhằm nâng cao uy tín thương hiệu cho Tổng Công ty trong và ngoài nước.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tái cấu trúc bộ máy nhân sự tại Tổng Công ty và các công ty con.

- Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện chính sách đãi ngộ người lao động nhằm tạo môi trường làm việc công bằng, minh bạch, tạo động lực thúc đẩy cán bộ công nhân viên đóng góp cho sự phát triển chung của Tổng Công ty.

- Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035.

- Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin và vận dụng số hóa trong hoạt động quản trị tại Tổng Công ty.

5. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ hàng Quý theo quy định và tổ chức các phiên họp bất thường và/ hoặc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để kịp thời triển khai công tác chỉ đạo, quản trị Công ty. Tiếp tục thực hiện phân công và ủy quyền theo đúng chức năng, nhiệm vụ để phát huy năng lực của Ban điều hành các cấp nhằm giúp cho công tác quản trị, điều hành được thông suốt, minh bạch. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, đảm bảo tính tuân thủ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và bảo toàn vốn.

Trong khuôn khổ thực hiện Chiến lược phát triển 05 năm (2021-2026) với thông điệp “*Giai đoạn 2021 - 2026 phải ưu tiên phát triển nhanh, bền vững và có hiệu quả ở các lĩnh vực hoạt động chính ở Công ty Mẹ và các Công ty thành viên. Ưu tiên đầu tư vào các dự án gắn với các lĩnh vực, ngành nghề chính của Tổng Công ty. Luôn đặt lợi ích cổ đông gắn liền với quá trình đầu tư mở rộng quy mô phát triển của Tổng Công ty. Đảm bảo đời sống người lao động, quan tâm nhiều hơn đến đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực*”, Hội đồng quản trị định hướng các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2025, cụ thể như sau:

Thứ nhất, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, trong đó, tập trung hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 và bám sát chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2026 thông qua triển khai các nhóm giải pháp trọng tâm trên toàn hệ thống.

Thứ hai, phát huy mạnh mẽ vai trò của Công ty mẹ trên toàn hệ thống thông qua: (1) Quản trị tập trung điều phối nguồn lực trong toàn hệ thống về tài chính, nhân sự - đào tạo, công nghệ thông tin, thương hiệu, đầu tư xây dựng cơ bản; (2) Khai thác tối đa nguồn lực hiện có của Tổng Công ty nhằm phát huy sức mạnh tổng thể; (3) Tăng cường năng lực tài chính của Công ty mẹ để thực hiện tốt chức năng đầu tư vốn vào các công ty thành viên trong lĩnh vực, ngành nghề chính của Tổng Công ty.

Thứ ba, tập trung xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp chuyên nghiệp theo hướng hiện đại và mô hình Công ty đại chúng với ứng dụng các phương thức quản trị tiên tiến và các giải pháp công nghệ thông tin vào công tác quản trị, đảm bảo khai thác các nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn và thu hút nguồn vốn đầu tư vào doanh nghiệp.

Thứ tư, tiếp tục chú trọng triển khai các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng, tiên phong trong công tác bảo vệ môi trường, hướng tới thực hiện chiến lược phát triển bền vững.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận, cho ý kiến và thông qua.

Nơi nhận: 

- Các cổ đông;
- Lưu: VT HDQT; Hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

PHỤ LỤC 1

Giao dịch giữa dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Tổng Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó

*(Kèm theo Báo cáo số ..88../BC-HĐQT ngày 22/.../2025
của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa)*

Stt	Bên cung cấp/bán hàng hóa/ cung cấp dịch vụ/ cho vay/ cung cấp giao dịch khác	Bên mua hàng hóa/ sử dụng dịch vụ/ vay/ giao dịch khác	Thời điểm giao dịch giữa các Công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Công ty CP Thống Nhất	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp nhiên liệu xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 243.422.540 đồng.
2	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa – ICD Biên Hòa	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp nhiên liệu xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 184.472.979 đồng.
3	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Công ty CP Phát triển KCN Tín Nghĩa	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp nhiên liệu xăng, dầu. Tổng giá trị giao dịch: 284.657.402 đồng.
4	Công ty CP Phát triển KCN Tín Nghĩa	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp dịch vụ tư vấn môi trường. Tổng giá trị giao dịch: 312.500.000 đồng
5	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Công ty CP Thương mại và Xây dựng Phước Tân	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp nhiên liệu xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 132.700.737 đồng.
6	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Công ty CP Đầu tư Nhơn Trạch	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp nhiên liệu xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 182.982.291 đồng.
7	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa – Á Châu	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp nhiên liệu xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 158.772.944 đồng.
8	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Công ty CP Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp nhiên liệu xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 1.832.175.419 đồng.

Stt	Bên cung cấp/bán hàng hóa/ cung cấp dịch vụ/ cho vay/ cung cấp giao dịch khác	Bên mua hàng hóa/ sử dụng dịch vụ/ vay/ giao dịch khác	Thời điểm giao dịch giữa các Công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
9	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Công Ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng KCN Nhơn Trạch 6A	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp nhiên liệu xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 505.413.052 đồng.
10	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Công ty CP Khu công nghiệp Tín Nghĩa – Phương Đông	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp nhiên liệu xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 237.448.848 đồng.
11	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản Đồng Nai (Donafoods)	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp nhiên liệu xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 123.210.052 đồng.
12	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa – ICD Biên Hòa	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cho thuê địa điểm kinh doanh trạm xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 270.600.000 đồng.
13	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa – ICD Biên Hòa	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp điện sinh hoạt tại Trạm xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 94.083.500 đồng.
14	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa – ICD Biên Hòa	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản Đồng Nai (Donafoods)	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp dịch vụ logistics. Tổng giá trị giao dịch: 709.925.500 đồng.
15	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa – ICD Biên Hòa	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản Đồng Nai (Donafoods)	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị giao dịch: 19.000.000.000 đồng
16	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa – ICD Biên Hòa	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị giao dịch: 114.736.301 đồng.
17	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa – ICD Biên Hòa	Công ty CP KCN Tín Nghĩa – Phương Đông	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị giao dịch: 25.000.000.000 đồng.
18	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản Thực phẩm Đồng Nai (Donafoods)	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa - ICD Biên Hòa	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Bán hạt điều. Tổng giá trị giao dịch: 11.435.926 đồng.

Stt	Bên cung cấp/bán hàng hóa/ cung cấp dịch vụ/ cho vay/ cung cấp giao dịch khác	Bên mua hàng hóa/ sử dụng dịch vụ/ vay/ giao dịch khác	Thời điểm giao dịch giữa các Công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
19	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản Thực phẩm Đồng Nai (Donafoods)	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Bán hạt điều. Tổng giá trị giao dịch: 13.888.890 đồng
20	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản Thực phẩm Đồng Nai (Donafoods)	Công ty CP Thống Nhất	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Bán hạt điều. Tổng giá trị giao dịch: 774.074 đồng
21	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản Thực phẩm Đồng Nai (Donafoods)	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa – Á Châu	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Bán hạt điều. Tổng giá trị giao dịch: 1.886.805 đồng
22	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản Thực phẩm Đồng Nai (Donafoods)	Công ty CP Xây dựng và Thương mại Phước Tân	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Bán hạt điều. Tổng giá trị giao dịch: 1.209.491 đồng
23	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản Thực phẩm Đồng Nai (Donafoods)	Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Bán hạt điều. Tổng giá trị giao dịch: 3.373.334 đồng
24	Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp nước, xử lý nước thải. Tổng giá trị giao dịch: 11.721.635 đồng.
25	Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa – Á Châu	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị giao dịch: 30.000.000.000 đồng.
26	Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa	Công ty CP Đầu tư Nhơn Trạch	Từ tháng 12/2024	Cung cấp dịch vụ cho thuê xe. Tổng giá trị giao dịch: 27.777.778 đồng
27	Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa	Công ty CP Khu công nghiệp Tín Nghĩa - Phương Đông	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cung cấp dịch vụ cho thuê xe. Tổng giá trị giao dịch: 52.500.000 đồng
28	Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa	Công ty CP Xây dựng và Thương mại Phước Tân	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị giao dịch: 16.200.000.000 đồng.
29	Công ty CP Khu công nghiệp Tín Nghĩa – Phương Đông	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa – Á Châu	Từ tháng 01/2024 đến tháng 06/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị giao dịch: 496.908.924 đồng

PHỤ LỤC 2

Giao dịch giữa Tổng Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

(Kèm theo Báo cáo số ...88.../BC-HĐQT ngày 22./5./2025
của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa)

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
1	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601038204 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Cho thuê trạm xăng Tổng giá trị: 2.454.545.457 đồng
2	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601038204 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Mua xăng dầu Tổng giá trị: 1.227.848.677 đồng
3	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601038204 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Cho thuê văn phòng. Tổng giá trị: 860.999.997 đồng
4	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601038204 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Phí sử dụng điện, nước, xử lý nước thải. Tổng giá trị: 362.906.106 đồng
5	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601038204 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị: 12.729.600 đồng.

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
6	Công ty CP Phát Triển KCN Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600964611 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/11/2008	Đường 6, KCN Tam Phước, P. Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Thuê dịch vụ thu gom rác. Tổng giá trị: 6.295.650 đồng.
7	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa - ICD Biên Hòa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601047417 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/10/2009	Km 1+ 900 QL51, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Thuê dịch vụ logistics. Tổng giá trị: 671.137.674 đồng
8	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa - ICD Biên Hòa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601047417 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/10/2009	Km 1+ 900 QL51, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Phí quản lý, phí sử dụng hạ tầng. Tổng giá trị: 3.885.467.964 đồng
9	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa - ICD Biên Hòa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601047417 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/10/2009	Km 1+ 900 QL51, P. Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị: 4.752.000 đồng
10	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản thực phẩm Đồng Nai	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600268170 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/07/2010	Số 647, Xa lộ Hà Nội, P. Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Mua hạt điều. Tổng giá trị: 93.976.391 đồng
11	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản thực phẩm Đồng Nai	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600268170 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/07/2010	Số 647, Xa lộ Hà Nội, P. Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Dịch vụ thuê kho. Tổng giá trị: 360.000.000 đồng
12	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản thực phẩm Đồng Nai	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600268170 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/07/2010	Số 647, Xa lộ Hà Nội, P. Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Thuê xe nâng, băng tải truyền hàng Tổng giá trị: 82.000.000 đồng

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
13	Công ty cổ phần Dầu khí Dầu tư khai thác cảng Phước An	Người có liên quan của Người nội bộ Tổng Công ty	3601010336 Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14/5/2008	Khu dịch vụ Hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, Nhơn Trạch, Đồng Nai.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Phí vận chuyển Container. Tổng giá trị: 4.500.000 đồng.
14	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	Người có liên quan của Tổng Công ty	3602181239 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Số 2/11, Bùi Hữu Nghĩa, P. Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị: 21.384.000 đồng
15	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	Người có liên quan của Tổng Công ty	3602181239 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Số 2/11, Bùi Hữu Nghĩa, P. Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai	Tháng 02/2024	Nghị quyết 29/NQ-HĐQT ngày 06/02/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 70.000.000.000 đồng
16	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	Người có liên quan của Tổng Công ty	3602181239 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Số 2/11, Bùi Hữu Nghĩa, P. Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai	Tháng 03/2023	Nghị quyết 77/NQ-HĐQT ngày 29/3/2023	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 11.280.273.973 đồng
17	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	Người có liên quan của Tổng Công ty	3602181239 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Số 2/11, Bùi Hữu Nghĩa, P. Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai	Tháng 07/2024	Nghị quyết 150/NQ-HĐQT ngày 12/7/2024	Gia hạn thời gian cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 81.391.780.822 đồng
18	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	Người có liên quan của Tổng Công ty	3602181239 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Số 2/11, Bùi Hữu Nghĩa, P. Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai	Tháng 11/2024	Nghị quyết 231/NQ-HĐQT ngày 21/11/2024	Gia hạn thời gian cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 146.591.483.513 đồng
19	Công ty CP Thống Nhất	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600667859 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/02/2004	Đường số 2A, KCN Bàu Xéo, Trảng Bom, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị: 34.918.560 đồng.

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
20	Công ty CP KCN Tín Nghĩa -Phương Đông	Người có liên quan của Tổng Công ty	3501499635 do Sở KH và ĐT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/11/2009	KCN Đất Đỏ I, xã Phước Long Thọ, Đất Đỏ, Bà Rịa - Vũng Tàu.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị: 80.784.000 đồng
21	Công ty CP KCN Tín Nghĩa -Phương Đông	Người có liên quan của Tổng Công ty	3501499635 do Sở KH và ĐT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/11/2009	KCN Đất Đỏ I, xã Phước Long Thọ, Đất Đỏ, Bà Rịa - Vũng Tàu.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 12/01/2024	Phí kiểm định và phí cầu đường. Tổng giá trị: 13.888.890 đồng
22	Công ty CP KCN Tín Nghĩa -Phương Đông	Người có liên quan của Tổng Công ty	3501499635 do Sở KH và ĐT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/11/2009	KCN Đất Đỏ I, xã Phước Long Thọ, Đất Đỏ, Bà Rịa - Vũng Tàu.	Tháng 01/2024	Nghị quyết 10/NQ-HĐQT ngày 15/01/2024	Gia hạn thời gian cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 131.500.000.000 đồng.đồng.
23	Công ty CP KCN Tín Nghĩa -Phương Đông	Người có liên quan của Tổng Công ty	3501499635 do Sở KH và ĐT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/11/2009	KCN Đất Đỏ I, xã Phước Long Thọ, Đất Đỏ, Bà Rịa - Vũng Tàu.	Tháng 02/2024	Nghị quyết 33/NQ-HĐQT ngày 23/02/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 53.000.000.000 đồng.đồng.
24	Công ty CP KCN Tín Nghĩa -Phương Đông	Người có liên quan của Tổng Công ty	3501499635 do Sở KH và ĐT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/11/2009	KCN Đất Đỏ I, xã Phước Long Thọ, Đất Đỏ, Bà Rịa - Vũng Tàu.	Tháng 04/2024	Nghị quyết 91/NQ-HĐQT ngày 04/4/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 130.000.000.000 đồng.
25	Công ty Cổ phần Đầu tư Nhơn Trạch	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600694267 do Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 14/09/2004	Đường số 7, Khu đô thị Đông Sài Gòn, xã Long Tân, Nhơn Trạch, Đồng Nai.	Tháng 01/2024	Nghị quyết 16/NQ-HĐQT ngày 16/01/2024	Gia hạn thời gian cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 159.980.867.657 đồng

Biên Hoà, ngày 02 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT NĂM 2025

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là Tổng Công ty);

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026, được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 29/6/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 Tổng Công ty;

Ban Kiểm soát báo cáo ĐHĐCĐ thường niên kết quả kiểm tra giám sát hoạt động của Tổng Công ty năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát năm 2024

Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa nhiệm kỳ II (2021-2026) gồm 03 thành viên như sau:

- ✓ Ông Trần Tấn Nhật – Trưởng Ban kiểm soát.
- ✓ Ông Tăng Trần Tấn Khải – Thành viên Ban kiểm soát.
- ✓ Bà Lê Ngọc Dung – Thành viên Ban kiểm soát (Miễn nhiệm ngày 22/05/2024).
- ✓ Ông Nguyễn Quốc Kỳ – Thành viên Ban kiểm soát (Bỏ nhiệm ngày 22/05/2024).

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế làm việc của Ban kiểm soát, năm 2024 Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ sau :

✓ Ban hành kế hoạch kiểm soát năm 2024, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và tổ chức thực hiện kế hoạch theo quy định.

✓ Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc họp khác của Tổng Công ty.

✓ Kiểm tra Báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2024.

✓ Kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; việc tuân thủ pháp luật, quy định của Tổng Công ty; giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; kịp thời phát hiện và kiến nghị Hội đồng quản trị về những hoạt động không phù hợp với quy định về quản trị doanh nghiệp.

✓ Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2024

1. Báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (HĐSXKD) năm 2024

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	% So sánh	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
1. Tổng doanh thu hợp nhất (*)	Tỷ đồng	10.000	12.125	8.846	121,25%	137,06%
<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>6.000</i>	<i>7.675</i>	<i>4.224</i>	<i>127,92%</i>	<i>181,73%</i>
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	250	425	260	169,82%	163,51%
<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>220</i>	<i>247</i>	<i>222</i>	<i>112,23%</i>	<i>110,97%</i>
3. Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ	%	10%				

(*) Tổng doanh thu đã bao gồm doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác

2. Đánh giá tình hình kết quả kinh doanh Công ty mẹ (Báo cáo tài chính riêng)

2.1 Kết quả kinh doanh

Tổng Doanh thu thực hiện năm 2024 đạt 7.675 tỷ đồng, đạt 127,92% so với kế hoạch và bằng 181,73% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế 247 tỷ đồng, đạt 112,23% so với kế hoạch và bằng 110,97% so với cùng kỳ. Cơ cấu doanh thu và lãi gộp như sau :

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	% TH 2024/TH 2023
Doanh thu		7.675	4.224	181,73%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	7.398	3.978	85,98%
<i>Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm</i>		<i>6.975</i>	<i>3.598</i>	<i>193,87%</i>
<i>Doanh thu hạ tầng khu công nghiệp</i>		<i>341</i>	<i>327</i>	<i>104,28%</i>
<i>Doanh thu bất động sản</i>		<i>41</i>	<i>11</i>	<i>371,05%</i>
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>		<i>41</i>	<i>42</i>	<i>98,05%</i>
Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	263	242	108,87%
Doanh thu khác	Tỷ đồng	14	4	339,43%
Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	308	258	119,24%
<i>Hoạt động bán hàng hóa, thành phẩm</i>		<i>90</i>	<i>31</i>	<i>290,26%</i>
<i>Hoạt động cho thuê hạ tầng khu công nghiệp</i>		<i>208</i>	<i>198</i>	<i>105,13%</i>
<i>Hoạt động kinh doanh bất động sản</i>		<i>2</i>	<i>3</i>	<i>64,95%</i>
<i>Hoạt động cung cấp dịch vụ</i>		<i>8</i>	<i>26</i>	<i>29,02%</i>

✓ Doanh thu hoạt động bán hàng hóa, thành phẩm chiếm 94,28% trong cơ cấu doanh thu.

✓ Lĩnh vực hoạt động hạ tầng khu công nghiệp chiếm 67,66% trong cơ cấu lợi nhuận gộp của Tổng Công ty.

2.2 Tình hình thực hiện chi phí

ĐVT : tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	% TH 2024/TH 2023
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.398	3.978	185,99%
Giá vốn hàng bán	7.091	3.720	190,61%

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	% TH 2024/TH 2023
Lợi nhuận gộp	308	258	119,27%
Doanh thu hoạt động tài chính	263	242	109,02%
Chi phí tài chính	103	136	75,98%
- Trong đó chi phí lãi vay	75	52	144,44%
Chi phí bán hàng	34	30	110,82%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	79	91	86,82%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	355	242	146,56%
Thu nhập khác	14	4	337,33%
Chi phí khác	73	3	2.271,50%
Lợi nhuận khác	-59,3	0,8	-
Tổng lợi nhuận trước thuế	296	243	121,67%
Tổng lợi nhuận sau thuế	247	222	110,97%

✓ Tổng chi phí thực hiện năm 2024 là 7.379 tỷ đồng, bằng 185,40% so với thực hiện cùng kỳ năm 2024. Chi phí tăng chủ yếu là tăng giá vốn hàng bán do tăng doanh thu bán hàng lĩnh vực kinh doanh cà phê (tăng 90,61% so với cùng kỳ). Tỷ lệ tăng tổng chi phí thấp hơn tỷ lệ tăng tổng doanh thu.

✓ Chi phí tài chính giảm do trong năm giảm chi phí trích lập các khoản dự phòng giảm giá các khoản đầu tư, tăng chi phí lãi vay do khoản tiền đi vay tăng.

✓ Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm (bằng 86,82%) so với cùng kỳ năm 2023 do giảm chi phí nhân viên.

2.3 Tình hình tăng giảm tài sản/nguồn vốn và tình hình tài chính

2.3.1 Tình hình tăng giảm tài sản/nguồn vốn

ĐVT : tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Biến động	
			Số tiền	%
TÀI SẢN	10.272	8.153	2.119	125,99%

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Biến động	
			Số tiền	%
Tài sản ngắn hạn	4.442	2.334	2.108	190,32%
Tài sản dài hạn	5.830	5.819	11	100,19%
NGUỒN VỐN	10.272	8.153	2.119	125,99%
Nợ phải trả	7.340	5.261	2.079	139,53%
Vốn chủ sở hữu	2.923	2.892	40	101,37%

✓ Tổng tài sản và nguồn vốn Tổng Công ty thời điểm 31/12/2024 tăng 2.119 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2023, chủ yếu là tăng tài sản ngắn hạn (phải thu ngắn hạn khách hàng) và nợ phải trả (vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn).

2.3.2 Tình hình tài chính Tổng Công ty qua các tỷ số tài chính

	HỆ SỐ	NĂM 2024	NĂM 2023
A	Nhóm hệ số thanh toán (tính tại thời điểm 31/12)		
	Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	1,35	1,78
	Hệ số thanh toán nhanh	1,31	1,68
	Hệ số thanh toán bằng tiền	0,04	0,30
B	Nhóm hệ số cơ cấu nguồn vốn (tính tại thời điểm 31/12)		
	Hệ số nợ	0,71	0,65
	Hệ số vay nợ	0,30	0,15
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,50	1,82
C	Hệ số phản ánh hiệu suất hoạt động (tính cho năm)		
	Vòng quay khoản phải thu khách hàng	4,60	6,25
	Kỳ thu tiền bình quân (ngày)	79,27	58,41
	Vòng quay hàng tồn kho	57,32	46,93

	HỆ SỐ	NĂM 2024	NĂM 2023
D	Hệ số sinh lời (tính cho năm)		
	Tỷ suất sinh lợi trên Tài sản (ROA)	0,02	0,03
	Tỷ suất sinh lợi trên vốn cổ phần (ROE)	0,12	0,11

✓ Qua các tỷ số tài chính trên, tình hình tài chính Tổng Công ty tương đối ổn định. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu tăng so với năm 2023 chủ yếu do tăng khoản vay ngắn hạn dùng cho hoạt động kinh doanh cà phê.

3. Thẩm định Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2024 kết thúc ngày 31/12/2024 (Bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất) đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán bao gồm :

- ✓ Bảng cân đối kế toán
- ✓ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- ✓ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- ✓ Thuyết minh báo cáo tài chính

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và thống nhất với ý kiến kiểm toán “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp”.

4. Tình hình chi tiền lương, thù lao Ban kiểm soát

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát báo cáo tình hình chi tiền lương, thù lao của từng thành viên Ban kiểm soát như sau :

ĐVT : đồng

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Lương, thưởng
Trần Tấn Nhật	Trưởng Ban	360.000.000	588.615.133
Tăng Trần Tấn Khải	Thành viên	240.000.000	605.931.500

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Lương, thưởng
Lê Ngọc Dung	Thành viên	60.000.000	-
Nguyễn Quốc Kỳ	Thành viên	120.000.000	243.466.300
Tổng cộng		780.000.000	1.438.012.933

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty Tín Nghĩa với các công ty con do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên:

Các giao dịch chủ yếu trong năm 2024 giữa Tổng Công ty với các Công ty con, công ty liên kết và các bên có liên quan chủ yếu là các hoạt động mua, bán hàng hóa và dịch vụ; cho vay, trả nợ vay và thu hồi khoản vay. Tổng Công ty thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng Công ty Tín Nghĩa và các bên có liên quan đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty; đồng thời công bố thông tin đúng theo quy định.

(Bảng kê chi tiết các giao dịch nội bộ đính kèm Phụ lục 1)

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Kết quả giám sát hoạt động Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị hiện nay gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập, gồm :

- | | |
|------------------------|-------------------------|
| ✓ Bà Đặng Thị Thanh Hà | Chủ tịch |
| ✓ Ông Trần Trung Tuấn | Thành viên |
| ✓ Ông Trần Ngọc Thơ | Thành viên HĐQT độc lập |
| ✓ Ông Trần Hoài Nam | Thành viên |
| ✓ Ông Nguyễn Thành Đạt | Thành viên |

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 (Bốn) phiên họp định kỳ hàng quý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty, 01 (Một) phiên họp bất thường và 44 (Bốn mươi bốn) lần tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản. Các cuộc họp đều do Chủ tịch HĐQT chủ trì, thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp đầy đủ và có tinh thần trách nhiệm cao đối với việc tham gia ý kiến về các nội dung họp. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai

thực hiện. Các văn bản, Nghị quyết được ban hành và quản lý lưu trữ đầy đủ theo quy định.

(Bảng kê chi tiết các Nghị quyết HĐQT đính kèm Phụ lục 2)

2. Kết quả giám sát hoạt động Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện phân công nhiệm vụ đến từng cá nhân trong Ban Tổng Giám đốc.

Ban Tổng Giám đốc đã xây dựng kế hoạch kinh doanh, triển khai thực hiện đến các Công ty thành viên, phòng/ban và đơn vị trực thuộc.

Kịp thời triển khai xây dựng các quy chế quản lý nội bộ và trình Hội đồng quản trị phê duyệt thực hiện.

Chủ động đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, dự báo thị trường, kiểm soát chi phí và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh. Đảm bảo vốn cho hoạt động kinh doanh.

Triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT.

Báo cáo và công bố thông tin kịp thời theo quy định đối với Công ty đại chúng quy mô lớn đã đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường Upcom.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty thường xuyên duy trì mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng Công ty và lợi ích cổ đông.

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và tham gia góp ý kiến trong công tác quản trị, điều hành của Tổng Công ty.

Ban kiểm soát nhận được đầy đủ thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị.

Các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty phản ánh số liệu và thông tin hoạt động của Tổng Công ty công khai minh bạch và đăng tải trên Website Tổng Công ty. Hoạt động công bố thông tin tuân thủ quy định và kịp thời.

Trong năm 2024, hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty và Ban kiểm soát tuân thủ đúng quy định pháp luật, Điều lệ của Tổng Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

B. NHẬN XÉT KIẾN NGHỊ

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đã phối hợp chặt chẽ trong công việc, thực hiện tốt vai trò quản lý và điều hành của mình, triển khai quyết liệt những nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành đã thể hiện sự nỗ lực và linh hoạt trong chỉ đạo SXKD, phát huy được các nguồn lực hiện có của Tổng Công ty,

Từ kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025, Ban kiểm soát kiến nghị một số nội dung sau:

- ✓ Đối với lĩnh vực Khu công nghiệp: Tập trung hoàn thiện các thủ tục pháp lý, đền bù và đầu tư hạ tầng đối với Khu công nghiệp Ông Kèo.
- ✓ Đối với lĩnh vực kinh doanh cà phê: tiếp tục phương án kinh doanh thận trọng, đảm bảo có lãi và thu hồi được công nợ.
- ✓ Đối với công tác đầu tư tài chính tại các Công ty con, công ty liên kết: có giải pháp tháo gỡ đối với các Công ty còn khó khăn, chưa hiệu quả hoặc hiệu quả thấp.
- ✓ Có giải pháp thu hồi công nợ khó đòi kéo dài.
- ✓ Tập trung giải quyết, khắc phục khó khăn đối với các dự án, đất đai.

C. KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT NĂM 2025

- ✓ Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và các Nghị quyết, Quyết định trong công tác quản lý và điều hành Tổng Công ty đối với HĐQT và Ban điều hành.
- ✓ Thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và thẩm định Báo cáo tài chính năm của Tổng Công ty.
- ✓ Kiểm tra, giám sát tính tuân thủ của HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện các quy định của Tổng Công ty và pháp luật.
- ✓ Tham dự các cuộc họp của HĐQT và các cuộc khác của Tổng Công ty.
- ✓ Giám sát việc thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ/bất thường cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật về việc công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán.
- ✓ Thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm khác của Ban kiểm soát được pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua.

TM. Ban Kiểm soát
Trưởng ban

Nơi nhận :

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu.



Trần Tấn Nhật

PHỤ LỤC 1

Giao dịch giữa Tổng Công ty với người có liên quan của Tổng Công ty; hoặc giữa Tổng Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Đính kèm Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa ngày 02/4/2025)

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
A Giao dịch Tổng Công ty là Bên cung cấp hàng hóa/ dịch vụ							
1	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601038204 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cho thuê trạm xăng. Tổng giá trị giao dịch: 2.454.545.457 đồng.
2	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601038204 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cho thuê văn phòng. Tổng giá trị giao dịch: 860.999.997 đồng.
3	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601038204 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Phí sử dụng điện, nước, xử lý nước thải. Tổng giá trị giao dịch: 362.906.106 đồng.
4	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601038204 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị giao dịch: 12.729.600 đồng.

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
5	Công ty CP Vận tải Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Người nội bộ Tổng Công ty	3602738833 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 29/02/2012	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ cho thuê văn phòng. Tổng giá trị giao dịch: 350.909.092 đồng.
6	Công ty CP Vận tải Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Người nội bộ Tổng Công ty	3602738833 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 29/02/2012	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị giao dịch: 39.758.688 đồng.
7	Công ty CP DV Bảo vệ Chuyên nghiệp Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3603272464 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/03/2015	Số 60, Đường số 1, KDC & TĐC Tam Phước, Tam Phước, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị giao dịch: 18.273.600 đồng.
8	Công ty CP DV Bảo vệ Chuyên nghiệp Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3603272464 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/03/2015	Số 60, Đường số 1, KDC & TĐC Tam Phước, Tam Phước, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ bóc xếp. Tổng giá trị giao dịch: 1.888.888.884 đồng.
9	Công ty CP DV Bảo vệ Chuyên nghiệp Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3603272464 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/03/2015	Số 60, Đường số 1, KDC & TĐC Tam Phước, Tam Phước, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cho thuê bãi giữ xe. Tổng giá trị giao dịch: 89.181.813 đồng.

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
10	Công ty CP DV Bảo vệ Chuyên nghịệp Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3603272464 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/03/2015	Số 60, Đường số 1, KDC & TĐC Tam Phước, Tam Phước, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Xử lý bồi thường tài sản Trạm biến áp 560KVA nhà xưởng cho thuê. Tổng giá trị giao dịch: 189.885.509 đồng.
11	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa - ICD Biên Hòa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601047417 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/10/2009	Km 1+ 900 QL51, P. Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Phí quản lý, phí sử dụng hạ tầng. Tổng giá trị giao dịch: 3.885.467.964 đồng.
12	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa - ICD Biên Hòa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601047417 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/10/2009	Km 1+ 900 QL51, P. Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị giao dịch: 4.752.000 đồng.
13	Công ty TNHH Tuần Lộc Commodities	Người có liên quan của Người nội bộ Tổng Công ty	3603655273 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 11/7/2019	Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, Xã Long Thọ, H. Nhơn Trạch, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Bán cà phê. Tổng giá trị giao dịch: 42.068.292.931 đồng.
14	Công ty TNHH Tuần Lộc Commodities	Người có liên quan của Người nội bộ Tổng Công ty	3603655273 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 11/7/2019	Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, Xã Long Thọ, H. Nhơn Trạch, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ cho thuê kho, điện. Tổng giá trị giao dịch: 3.177.665.645 đồng.

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
15	Công ty TNHH Tuấn Lộc Commodities	Người có liên quan của Người nội bộ Tổng Công ty	3603655273 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 11/7/2019	Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, Xã Long Thọ, H. Nhơn Trạch, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Phí xử lý nước thải. Tổng giá trị giao dịch: 4.026.263 đồng.
16	Công ty CP Phát triển DN Nhỏ và Vừa Nhật Bản	Người có liên quan của Tổng Công ty	3603294411 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 30/06/2015	KCN Nhơn Trạch 3 - GĐ 2, TT Hiệp Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị giao dịch: 43.765.530 đồng.
17	Công ty CP Phát triển DN Nhỏ và Vừa Nhật Bản	Người có liên quan của Tổng Công ty	3603294411 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 30/06/2015	KCN Nhơn Trạch 3 - GĐ 2, Hiệp Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ vận chuyển, nước, thu gom rác, xử lý chất thải. Tổng giá trị giao dịch: 5.653.191.422 đồng.
18	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	Người có liên quan của Tổng Công ty	3602181239 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Số 2/11, Bùi Hữu Nghĩa, P.Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị giao dịch: 21.384.000 đồng.
19	Công ty CP Thông Nhất	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600667859 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/02/2004	Đường số 2A, KCN Bàu Xéo, H. Trảng Bom, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị giao dịch: 34.918.560 đồng.

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
20	Công ty CP KCN Tín Nghĩa -Phương Đông	Người có liên quan của Tổng Công ty	350149963 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/11/2009	KCN Đất Đò I, xã Phước Long Thọ, H. Đất Đò, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị giao dịch: 80.784.000 đồng.
21	Công ty cổ phần Bất động sản Thống Nhất	Người liên quan của Người nội bộ Tổng Công ty	3602041707 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/8/2009	L4.09-10, đường N5, tổ 14, KP Lập Thành, Thị trấn Dầu Giây, H. Thống Nhất, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên màn hình led. Tổng giá trị giao dịch: 42.768.000 đồng.
B. Giao dịch mà Tổng Công ty là Bên mua hàng hóa/ sử dụng dịch vụ							
1	Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601038204 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Gáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Mua nhiên liệu xăng dầu. Tổng giá trị giao dịch: 1.227.848.677 đồng
2	Công ty CP Phát Triển KCN Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600964611 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/11/2008	Đường 6, KCN Tam Phước, P. Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Dịch vụ thu gom rác. Tổng giá trị giao dịch: 6.295.650 đồng.
3	Công ty CP KCN Tín Nghĩa -Phương Đông	Người có liên quan của Tổng Công ty	350149963 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/11/2009	KCN Đất Đò I, xã Phước Long Thọ, H. Đất Đò, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Phí kiểm định và phí cầu đường. Tổng giá trị giao dịch: 13.888.890 đồng.

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
4	Công ty CP Quản lý dự án Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601381549 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 10/12/2008	Số 01, lô C, Phan Chu Trinh, P. Quang Vinh, Biên Hoà, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Dịch vụ tư vấn giám sát thi công dự án, tư vấn thiết kế lập dự toán. Tổng giá trị giao dịch: 2.937.750.801 đồng.
5	Công ty CP Quản lý dự án Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601381549 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 10/12/2008	Số 01, lô C, Phan Chu Trinh, P. Quang Vinh, Biên Hoà, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Dịch vụ tư vấn thẩm tra thiết kế. Tổng giá trị giao dịch: 4.000.000 đồng.
6	Công ty CP Dịch vụ Bảo vệ Chuyên nghiệp Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3603272464 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/03/2015	Số 60, Đường 1, KDC & TĐC Tam Phước, Tam Phước, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Dịch vụ bảo vệ. Tổng giá trị giao dịch: 8.536.664.000 đồng.
7	Công ty CP DV Bảo vệ Chuyên nghiệp Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3603272464 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/03/2015	Số 60, Đường số 1, KDC & TĐC Tam Phước, Tam Phước, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Dịch vụ bốc xếp, xuất nhập hàng, nhân công, vệ sinh. Tổng giá trị giao dịch: 259.668.380 đồng.
8	Công ty CP DV Bảo vệ Chuyên nghiệp Tín Nghĩa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3603272464 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/03/2015	Số 60, Đường số 1, KDC & TĐC Tam Phước, Tam Phước, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Phí bảo trì, sửa chữa, thay thế các thiết bị hư hỏng thuộc hệ thống PCCC. Tổng giá trị giao dịch: 199.010.000 đồng.

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
9	Công ty CP Logistics Tín Nghĩa - ICD Biên Hòa	Người có liên quan của Tổng Công ty	3601047417 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/10/2009	Km 1+ 900 QL51, P. Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Thuê dịch vụ logistics. Tổng giá trị giao dịch: 671.137.674 đồng.
10	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản thực phẩm Đồng Nai	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600268170 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/07/2010	Số 647, Xa lộ Hà Nội, P. Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Mua hạt điều. Tổng giá trị giao dịch: 93.976.391 đồng.
11	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản thực phẩm Đồng Nai	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600268170 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/07/2010	Số 647, Xa lộ Hà Nội, P. Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Dịch vụ thuê kho. Tổng giá trị giao dịch: 360.000.000 đồng.
12	Công ty CP Chế biến XNK Nông sản thực phẩm Đồng Nai	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600268170 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/07/2010	Số 647, Xa lộ Hà Nội, P. Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Thuê xe nâng, băng tải truyền hàng. Tổng giá trị giao dịch: 82.000.000 đồng.
13	Công ty CP Cây xanh Nhơn Trạch	Người có liên quan Người nội bộ của Tổng Công ty	3603438670 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 10/01/2017	Đường số 7, Khu đô thị Đông Sài Gòn, X. Long Tân, H. Nhơn Trạch, Đồng Nai.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HĐQT ngày 12/01/2024	Dịch vụ chăm sóc cây xanh. Tổng giá trị giao dịch: 50.000.000 đồng.

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
14	Công ty CP Cây xanh Nhơn Trạch	Người có liên quan Người nội bộ của Tổng Công ty	3603438670 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 10/01/2017	Đường số 7, Khu đô thị Đông Sài Gòn, X. Long Tân, H. Nhơn Trạch, Đồng Nai.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HDQT ngày 12/01/2024	Dịch vụ thi công gói thầu trồng cây xanh. Tổng giá trị giao dịch: 184.442.400 đồng.
15	Công ty CP Vận tải Xăng dầu Tín Nghĩa	Người có liên quan của Người nội bộ Tổng Công ty	3602738833 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp 27/02/2012	Tầng 3, Số 96 Hà Huy Giáp, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HDQT ngày 12/01/2024	Dịch vụ thuê tài xe và tài xế. Tổng giá trị giao dịch: 88.140.000 đồng.
16	Công ty CP Dược Đồng Nai	Người có liên quan của Người nội bộ Tổng Công ty	3600248086 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp 23/12/2005	Số 221B, Phạm Văn Thuận, Phường Tân Tiến, Biên Hoà, Đồng Nai.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HDQT ngày 12/01/2024	Mua vật tư y tế. Tổng giá trị giao dịch: 3.977.209 đồng.
17	Công ty cổ phần Bất động sản Thống Nhất	Người liên quan của Người nội bộ Tổng Công ty	3602041707 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/8/2009	L4.09-10, đường N5, tổ 14, KP Lập Thành, Thị trấn Dầu Giây, H. Thống Nhất, Đồng Nai	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HDQT ngày 12/01/2024	Phí kiểm định và phí cầu đường. Tổng giá trị giao dịch: 4.377.273 đồng.
18	Công ty cổ phần Dầu khí Đầu tư khai thác cảng Phước An	Người liên quan của Người nội bộ Tổng Công ty	3601010336 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp 14/5/2008	Khu dịch vụ Hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trưởng, xã Phước An, Nhơn Trạch, Đồng Nai.	Từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2024	Nghị quyết 09/NQ- HDQT ngày 12/01/2024	Phí vận chuyển Container. Tổng giá trị giao dịch: 4.500.000 đồng.
C.	Giao dịch vay, cho vay						

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
1	Công ty CP Khu công nghiệp Tín Nghĩa - Phước Đông	Người có liên quan của Tổng Công ty	3501499635 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/11/2009	KCN Đất Đỏ I, xã Phước Long Thọ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Tháng 01/2024	Nghị quyết 10/NQ- HĐQT ngày 15/01/2024	Gia hạn thời gian cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 131.500.000.000 đồng.
2	Công ty CP Đầu tư Nhơn Trạch	Người có liên quan của Tổng Công ty	3600694267 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp 14/9/2004	Đường số 7, Khu đô thị Đông Sài Gòn, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai	Tháng 01/2024	Nghị quyết 16/NQ- HĐQT ngày 16/01/2024	Gia hạn thời gian cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 159.980.867.657 đồng.
3	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	Người có liên quan của Tổng Công ty	3602181239 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp 08/12/2008	Số 2/11, Bùi Hữu Nghĩa, P.Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai	Tháng 02/2024	Nghị quyết 29/NQ- HĐQT ngày 06/02/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 70.000.000.000 đồng.
4	Công ty CP Khu công nghiệp Tín Nghĩa - Phước Đông	Người có liên quan của Tổng Công ty	3501499635 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/11/2009	KCN Đất Đỏ I, xã Phước Long Thọ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Tháng 02/2024	Nghị quyết 33/NQ- HĐQT ngày 23/02/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 53.000.000.000 đồng.
5	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	Người có liên quan của Tổng Công ty	3602181239 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp 08/12/2008	Số 2/11, Bùi Hữu Nghĩa, P.Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai	Tháng 3/2024	Nghị quyết 77/NQ- HĐQT ngày 29/3/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 11.280.273.973 đồng.

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị Quyết/ Quyết định (nếu có)	Nội dung và giá trị giao dịch
6	Công ty CP Khu công nghiệp Tín Nghĩa - Phước Đông	Người có liên quan của Tổng Công ty	3501499635d o Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/11/2009	KCN Đất Đỏ I, xã Phước Long Thọ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Tháng 4/2024	Nghị quyết 91/NQ- HDQT ngày 04/4/2024	Cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 130.000.000.000 đồng.
7	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	Người có liên quan của Tổng Công ty	3602181239 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Số 2/11, Bùi Hữu Nghĩa, P.Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai	Tháng 7/2024	Nghị quyết 150/NQ- HDQT ngày 12/7/2024	Gia hạn thời gian cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 81.391.780.822 đồng.
8	Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	Người có liên quan của Tổng Công ty	3602181239 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2008	Số 2/11, Bùi Hữu Nghĩa, P.Tân Vạn, Biên Hòa, Đồng Nai	Tháng 11/2024	Nghị quyết 231/NQ- HDQT ngày 21/11/2024	Gia hạn thời gian cho vay vốn lưu động. Tổng giá trị: 146.591.483.513 đồng.

PHỤ LỤC 2

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2024

(Đính kèm Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa ngày 02/4/2025)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	09/NQ-HĐQT	12/01/2024	Phê duyệt chủ trương ký kết và thực hiện các Hợp đồng, giao dịch với Người liên quan của Người nội bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định dự kiến phát sinh trong năm 2024.	100%
2	10/NQ-HĐQT	15/01/2024	Phê duyệt chủ trương gia hạn và điều chỉnh lãi suất khoản vay vốn cho Công ty cổ phần Khu công nghiệp Tín Nghĩa - Phương Đông.	100%
3	11/NQ-HĐQT	15/01/2024	Phê duyệt chủ trương hoàn trả các khoản phí đã thanh toán và hỗ trợ chi phí cho khách hàng do thu hồi đất đã cho thuê tại Khu công nghiệp An Phước.	100%
4	12/NQ-HĐQT	16/01/2024	Phê duyệt chủ trương cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn cho kinh doanh cả phê năm 2024 của Tổng Công ty Tín Nghĩa	100%
5	13/NQ-HĐQT	16/01/2024	Phê duyệt giá cho thuê hạ tầng Khu công nghiệp, giá bán hàng hóa, dịch vụ năm 2024 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
6	14/NQ-HĐQT	16/01/2024	Phê duyệt chủ trương nhận lại khu đất thuộc dự án Khu dân cư và tái định cư Hiệp Hòa.	100%
7	15/NQ-HĐQT	16/01/2024	Phê duyệt chủ trương điều chỉnh, cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
8	16/NQ-HĐQT	16/01/2024	Phê duyệt chủ trương gia hạn thời gian trả nợ vay Công ty cổ phần Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu.	100%
9	17/NQ-HĐQT	16/01/2024	Phê duyệt chủ trương xử lý tài chính xóa nợ đối với Công ty TNHH Art Đất Vàng.	100%
10	18/NQ-HĐQT	16/01/2024	Phê duyệt chủ trương vay vốn tại Ngân hàng BIDV - Đông Đồng Nai.	100%
11	19/NQ-HĐQT	16/01/2024	Thông qua báo cáo tình hình kết quả kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
12	26/NQ-HĐQT	31/01/2024	Phê duyệt chủ trương Đại diện chỉ định tham gia biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần TM&XD Phước Tân.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13	29/NQ-HĐQT	06/02/2024	Phê duyệt chủ trương cung cấp khoản vay vốn cho Công ty cổ phần Đầu tư Tín Nghĩa – Á Châu.	100%
14	33/NQ-HĐQT	23/02/2024	Phê duyệt chủ trương cung cấp khoản vay vốn cho Công ty cổ phần Khu công nghiệp Tín Nghĩa – Phương Đông.	100%
15	34/QĐ-HĐQT	26/02/2024	Phê duyệt chủ trương cho Công ty cổ phần Xăng dầu Tín Nghĩa thuê các Trạm xăng dầu của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
16	36/NQ-HĐQT	27/02/2024	Phê duyệt chủ trương chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
17	38/QĐ-HĐQT	27/02/2024	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
18	42/QĐ-HĐQT	18/03/2024	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3 - Giai đoạn 2.	100%
19	20, 45, 46, 47, 49, 51, 52, 54, 55, 60, 67, 68, 70, 71, 72, 84, 85, 95, 100, 124, 162, 165, 184, 188, 191, 193, 195, 200, 201, 217, 218, 219, 220, 237, 238, 241, 242, 245, 246, 255, 267, 275, 276		Cử/thôi cử cán bộ tham gia công tác tại các Công ty thành viên.	100%
20	77/NQ-HĐQT	29/03/2024	Phê duyệt chủ trương điều chỉnh lãi suất khoản vay vốn cho Công ty cổ phần Đầu tư Tín Nghĩa – Á Châu.	100%
21	80/NQ-HĐQT	01/04/2024	Phê duyệt chủ trương hủy thông báo chốt danh sách cổ đông và thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
22	91/NQ-HĐQT	04/04/2024	Thông qua chủ trương cung cấp khoản vay vốn cho Công ty cổ phần Khu công nghiệp Tín Nghĩa – Phương Đông.	100%
23	102/NQ-HĐQT	19/04/2024	Phê duyệt các vấn đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
24	120/NQ-HĐQT 126/NQ-HĐQT	22/5/2024 29/5/2024	Phê duyệt chủ trương Đại diện chỉ định tham gia biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần Đầu tư Tín Nghĩa – Á Châu.	80%
25	122/NQ-HĐQT	22/05/2024	Phê duyệt một số vấn đề được thông qua tại kỳ họp Hội đồng quản trị thường kỳ Quý II/2024.	100%
26	127/QĐ-HĐQT	29/05/2024	Ban hành Quy chế Tài chính của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
27	129/QĐ-HĐQT	04/06/2024	Quyết định về chuyển giao quyền sử dụng hạ tầng Khu công nghiệp Ông Kèo.	100%
28	133/NQ-HĐQT	10/06/2024	Phê duyệt chủ trương bổ sung tài sản đảm bảo cho khoản vay vốn của Tổng Công ty Tín Nghĩa tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Đồng Đăng Nai.	100%
29	134/NQ-HĐQT	10/06/2024	Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.	100%
30	139/NQ-HĐQT	17/06/2024	Triển khai việc chi trả cổ tức năm 2023.	100%
31	145/NQ-HĐQT	10/07/2024	Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
32	150/NQ-HĐQT	12/07/2024	Phê duyệt chủ trương gia hạn khoản vay vốn cho Công ty cổ phần Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu.	100%
33	153/QĐ-HĐQT	16/07/2024	Miễn nhiệm chức vụ và chấm dứt Hợp đồng lao động Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty.	100%
34	155/NQ-HĐQT	18/07/2024	Thông qua Báo cáo tình hình kết quả kinh doanh 6 tháng năm 2024 và Kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2024 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
35	170/NQ-HĐQT	09/09/2024	Phê duyệt chủ trương vay vốn ngắn hạn kinh doanh cả phê tại Ngân hàng Agribank - Chi nhánh Đồng Nai.	100%
36	172/NQ-HĐQT	11/09/2024	Thông qua chủ trương một số nội dung liên quan đến Dự án Khu dân cư, dịch vụ và du lịch Cù lao Tân Vạn của Công ty cổ phần Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu.	100%
37	174/NQ-HĐQT	01/10/2024	Phê duyệt chủ trương vay vốn ngắn hạn kinh doanh cả phê của Tổng Công ty tại Ngân hàng CCB - Chi nhánh Hồ Chí Minh.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
38	175/NQ-HĐQT	01/10/2024	Phê duyệt chủ trương gia hạn bảo lãnh khoản vay cho Công ty cổ phần Khu công nghiệp Tín Nghĩa - Phương Đông tại Ngân hàng PG Bank - Chi nhánh Đồng Nai.	100%
39	179/NQ-HĐQT	08/10/2024	Phê duyệt chủ trương thanh toán chi phí cho Công ty cổ phần Logistics Tín Nghĩa - ICD Biên Hòa khi nhận lại khu đất diện tích 7,1 ha tại KCN Nhơn Trạch 3 - giai đoạn 2.	100%
40	182/QĐ-HĐQT	15/10/2024	Cho Công ty TNHH Bất động sản Bình Minh Đò thuê lại phần diện tích đất 2,9 ha tại KCN An Phước.	100%
41	185/NQ-HĐQT	18/10/2024	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm và kế hoạch 3 tháng cuối năm 2024 của Tổng Công ty.	100%
42	186/NQ-HĐQT	18/10/2024	Phê duyệt hạn mức tín dụng ngắn hạn cho kinh doanh cả phê năm 2025 của Tổng Công ty.	100%
43	187/NQ-HĐQT	18/10/2024	Thu hồi vốn đã sử dụng mua 23 thửa đất thuộc dự án Trường Đại học Đông Sài Gòn của Công ty cổ phần Đầu tư Nhơn Trạch.	100%
44	203/NQ-HĐQT	07/11/2024	Phê duyệt mức phí sử dụng hạ tầng dự án Nhà máy điện Nhơn Trạch 3&4 của Tổng Công ty Điện lực Dầu Khí Việt Nam (PV Power) tại KCN Ông Kèo.	100%
45	207/NQ-HĐQT	12/11/2024	Phê duyệt đơn giá phí sử dụng hạ tầng trả tiền một lần đối với khu đất 29.157 m ² cho Công ty TNHH Hưngta Việt Nam thuê tại KCN Nhơn Trạch 3 - Giai đoạn 1.	100%
46	209/QĐ-HĐQT	14/11/2024	Điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Dự án Đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN Ông Kèo.	100%
47	213, 226, 227/NQ-HĐQT	14/11/2024 18/11/2024	Phê duyệt việc ủy quyền bằng văn bản của Thành viên HĐQT Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
48	222/QĐ-HĐQT	18/11/2024	Miễn nhiệm chức vụ và chấm dứt Hợp đồng lao động Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty.	100%
49	228/NQ-HĐQT	19/11/2024	Vay vốn tại Ngân hàng BIDV - Đồng Nai.	100%
50	231/NQ-HĐQT	21/11/2024	Phê duyệt chủ trương gia hạn các khoản vay vốn cho Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
51	233/NQ-HĐQT	21/11/2024	Thông qua phương án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các phòng, ban chức năng thuộc Công ty mẹ - Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
52	234/NQ-HĐQT	21/11/2024	Phê duyệt bổ sung chủ trương tháo gỡ khó khăn cho Dự án bất động sản tại Công ty cổ phần Đầu tư Tín Nghĩa – Á Châu.	100%
53	235/NQ-HĐQT	21/11/2024	Phê duyệt chủ trương cho Công ty cổ phần Logistics Tín Nghĩa – ICD Biên Hòa chuyển nhượng tài sản trên đất, chuyển quyền cho thuê lại khu đất gắn liền với tài sản tại Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3 và đầu tư xây dựng mới hệ thống kho hiện đại tại khu vực Cảng Phước An.	100%
54	252/QĐ-HĐQT	09/12/2024	Điều chỉnh tiến độ Dự án Trạm xăng dầu Phước Bình tại xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.	100%
55	253/NQ-HĐQT	11/12/2024	Phê duyệt chủ trương thực hiện phương án tái cấu trúc Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
56	259/NQ-HĐQT	18/12/2024	Phê duyệt chủ trương về giá bán bất động sản đối với căn D7 - KDC Quang Vinh.	100%
57	262/NQ-HĐQT	19/12/2024	Phê duyệt giá khởi điểm để chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng Công ty Tín Nghĩa tại Công ty CP Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu.	80%
58	264/QĐ-HĐQT	23/12/2024	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Tín Nghĩa.	100%
59	272/NQ-HĐQT	30/12/2024	Phê duyệt giá khởi điểm để chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng Công ty Tín Nghĩa tại Công ty cổ phần Tín Nghĩa (Lào).	80%
60	274/NQ-HĐQT	30/12/2024	Phê duyệt chủ trương dừng thực hiện dự án Trung tâm thương mại Long Khánh.	100%

Số: 89 /TTr - HĐQT

Biên Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán như sau:

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa” hoặc “Tổng Công ty”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 (bao gồm Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng) đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán và xác nhận, được Ban Kiểm soát Tổng Công ty kiểm tra. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán với những nội dung sau:

- (1) Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.
- (2) Báo cáo của Kiểm toán độc lập.
- (3) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024.
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024.
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2024.
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2024.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã xác nhận Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng như sau: “Theo ý kiến của Chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất (và Báo cáo tài chính riêng) đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn (và của Tổng Công ty) tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (và kết quả hoạt động kinh doanh riêng) và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Báo cáo chi tiết được đính kèm và công bố trên Website của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Kính trình Đại hội xem xét, quyết định thông qua./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội, VT.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

(đã được kiểm toán)



NỘI DUNG

Trang

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

02 - 03

Báo cáo kiểm toán độc lập

04 - 05

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán

06 - 72

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

06 - 09

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

10

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

11 - 12

Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất

13 - 72

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là "Tổng Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

TỔNG CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 3600283394 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 3 tháng 11 năm 2004, thay đổi lần thứ 25 ngày 21 tháng 11 năm 2024.

Trụ sở chính của Tổng Công ty được đặt tại: Số 96 Hà Huy Giáp, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà Đặng Thị Thanh Hà	Chủ tịch
Ông Trần Hoài Nam	Thành viên
Ông Trần Trung Tuấn	Thành viên
Ông Nguyễn Thành Đạt	Thành viên
Ông Trần Ngọc Thơ	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Tổng Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Trần Trung Tuấn	Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Cao Nhơn	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Hoàng Sỹ Quyết	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 18 tháng 11 năm 2024
Ông Nguyễn Hiếu Lộc	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 20 tháng 07 năm 2024
Ông Lê Văn Danh	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 01 tháng 01 năm 2024

Các thành viên của Ban Kiểm soát trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Trần Tấn Nhật	Trưởng ban	
Ông Tăng Trần Tấn Khải	Thành viên	
Ông Nguyễn Quốc Kỳ	Thành viên	Bỏ nhiệm từ ngày 22 tháng 05 năm 2024
Bà Lê Ngọc Dung	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 22 tháng 05 năm 2024

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty trong năm và cho đến khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất này là Bà Đặng Thị Thanh Hà - Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ông Trần Trung Tuấn - Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho Tổng Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Tổng Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Tổng Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Tổng Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định pháp lý của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Tổng Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Tổng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Tổng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.



Trần Trung Tuấn

Tổng Giám đốc

Tp. Biên Hòa, ngày 28 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa được lập ngày 28 tháng 03 năm 2025, từ trang 06 đến trang 72, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 41 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất đang trình bày Công ty Cổ phần Đầu tư Nhơn Trạch ("NIC"), một công ty con của Tổng Công ty, và các nhân sự chủ chốt của NIC trước đây đang bị khởi tố liên quan đến vụ án xảy ra tại NIC và đến ngày lập Báo cáo tài chính hợp nhất này chưa có Bản án có hiệu lực pháp luật. Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty sẽ tiếp tục cập nhật thông tin khi nhận được Bản án có hiệu lực pháp luật từ các cơ quan chức năng có thẩm quyền và sẽ ghi nhận đầy đủ các ảnh hưởng có liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất trong các kỳ báo tiếp theo.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần nêu trên của chúng tôi.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Ngô Minh Quý
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2434-2023-002-1
TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2025

Phạm Văn Sang
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 3864-2025-002-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		5.067.166.778.242	3.681.160.122.681
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	536.544.589.313	602.122.958.828
111	1. Tiền		279.633.871.956	487.281.710.055
112	2. Các khoản tương đương tiền		256.910.717.357	114.841.248.773
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	563.306.076.601	218.553.248.963
121	1. Chứng khoán kinh doanh		6.616.661.800	6.616.661.800
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		-	(573.714.800)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		556.689.414.801	212.510.301.963
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		3.589.887.007.733	2.442.966.264.572
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	2.550.934.547.283	1.145.897.353.271
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	762.790.423.176	19.579.057.920
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	312.954.805.041	310.030.009.270
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	242.950.575.652	1.264.206.967.464
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(279.770.606.911)	(296.825.842.081)
139	6. Tài sản thiếu chờ xử lý		27.263.492	78.718.728
140	IV. Hàng tồn kho	10	311.613.753.279	335.813.611.687
141	1. Hàng tồn kho		319.931.601.076	336.087.796.414
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(8.317.847.797)	(274.184.727)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		65.815.351.316	81.704.038.631
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	15	6.327.880.854	9.938.553.412
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		40.276.040.832	59.969.686.334
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	20	19.211.429.630	11.795.798.885
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		13.014.274.131.028	11.896.150.469.356
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		1.043.019.280.498	51.945.222.466
216	1. Phải thu dài hạn khác	8	1.043.019.280.498	51.945.222.466

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

(tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
220	II. Tài sản cố định		504.315.380.339	535.538.408.979
221	1. Tài sản cố định hữu hình	12	425.724.758.849	455.920.455.237
222	- Nguyên giá		1.109.760.307.726	1.118.222.369.037
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(684.035.548.877)	(662.301.913.800)
227	2. Tài sản cố định vô hình	13	78.590.621.490	79.617.953.742
228	- Nguyên giá		91.301.689.163	92.658.122.743
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(12.711.067.673)	(13.040.169.001)
230	III. Bất động sản đầu tư	14	2.058.204.368.003	1.924.438.064.814
231	- Nguyên giá		3.245.986.712.398	2.993.170.692.950
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.187.782.344.395)	(1.068.732.628.136)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn	11	8.333.386.636.363	8.276.792.343.742
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn		5.492.966.979.185	5.401.007.915.910
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		2.840.419.657.178	2.875.784.427.832
250	V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	4	266.625.757.612	277.722.268.611
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		134.205.184.190	147.744.202.808
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		137.315.605.065	137.315.605.065
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(4.895.031.643)	(7.337.539.262)
260	VI. Tài sản dài hạn khác		808.722.708.213	829.714.160.744
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	808.236.403.231	828.255.245.794
269	2. Lợi thế thương mại	16	486.304.982	1.458.914.950
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		18.081.440.909.270	15.577.310.592.037

Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa
Số 96 Hà Huy Giáp, phường Trung Dũng,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		13.864.569.721.098	11.481.359.062.143
310	I. Nợ ngắn hạn		5.149.560.624.621	2.988.219.646.565
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	18	182.266.594.928	115.710.567.998
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	19	371.512.871.331	312.374.721.855
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	20	68.748.438.599	68.624.598.621
314	4. Phải trả người lao động		14.867.421.484	18.589.617.246
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	21	229.912.250.973	222.319.458.868
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	22	140.675.792.245	164.726.135.965
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	23	494.053.240.392	282.694.248.035
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	17	3.614.891.829.277	1.765.900.066.906
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		32.632.185.392	37.280.231.071
330	II. Nợ dài hạn		8.715.009.096.477	8.493.139.415.578
332	1. Người mua trả tiền trước dài hạn	19	252.487.200.195	172.404.244.101
333	2. Chi phí phải trả dài hạn	21	590.744.908.414	590.744.908.414
336	3. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	22	4.958.776.147.099	4.753.351.087.746
337	4. Phải trả dài hạn khác	23	262.949.393.685	116.690.246.022
338	5. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	17	2.601.232.870.614	2.771.808.754.750
341	6. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	37	43.610.926.490	82.012.555.785
342	7. Dự phòng phải trả dài hạn	24	5.207.649.980	6.127.618.760

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		4.216.871.188.172	4.095.951.529.894
410	I. Vốn chủ sở hữu	25	4.216.791.879.035	4.095.872.220.757
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		2.000.000.000.000	2.000.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		2.000.000.000.000	2.000.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		5.634.952.321	5.634.952.321
414	3. Vốn khác của chủ sở hữu		83.029.718.628	83.029.718.628
416	4. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		(216.747.758.176)	(216.747.758.176)
417	5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(11.217.792.404)	(11.875.303.367)
418	6. Quỹ đầu tư phát triển		174.005.490.476	153.057.398.020
420	7. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		1.058.573.962	1.177.626.926
421	8. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		288.645.871.647	229.663.596.160
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước		(21.843.556.233)	(9.695.671.677)
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		310.489.427.880	239.359.267.837
429	9. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		1.892.382.822.581	1.851.931.990.245
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		79.309.137	79.309.137
431	I. Nguồn kinh phí		79.309.137	79.309.137
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		<u>18.081.440.909.270</u>	<u>15.577.310.592.037</u>

Dương Thị Minh Hồng
Người lập

Nguyễn Thị Thùy Vân
Kế toán trưởng

Trần Trung Tuấn
Tổng Giám đốc


Tp. Biên Hòa, ngày 28 tháng 03 năm 2025




BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

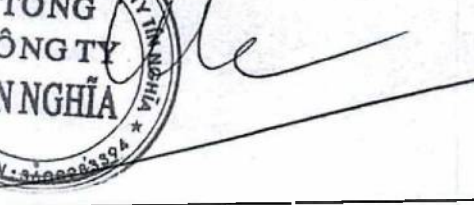
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	27	11.737.055.057.707	8.596.981.526.958
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	28	3.372.680.233	1.988.974.398
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		11.733.682.377.474	8.594.992.552.560
11	4. Giá vốn hàng bán	29	10.945.508.563.195	7.892.492.657.112
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		788.173.814.279	702.499.895.448
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	30	272.219.449.565	221.708.345.696
22	7. Chi phí tài chính	31	172.115.475.935	151.084.403.854
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		143.673.919.758	119.712.317.108
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết		2.336.920.882	(1.162.156.503)
25	9. Chi phí bán hàng	32	136.926.510.342	129.690.991.785
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	33	231.148.312.318	241.213.852.126
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		522.539.886.131	401.056.836.876
31	12. Thu nhập khác	34	118.712.114.574	29.206.793.647
32	13. Chi phí khác	35	122.896.886.598	14.703.903.609
40	14. Lợi nhuận khác		(4.184.772.024)	14.502.890.038
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		518.355.114.107	415.559.726.914
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	36	132.201.785.520	105.531.110.553
52	17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	37	(38.401.629.295)	50.370.994.913
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		424.554.957.882	259.657.621.448
61	19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		310.489.427.880	239.359.267.837
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		114.065.530.002	20.298.353.611
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	38	1.552	1.157


Dương Thị Minh Hồng
Người lập


Nguyễn Thị Thùy Vân
Kế toán trưởng




Trần Trung Tuấn
Tổng Giám đốc
Tp. Biên Hòa, ngày 28 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		518.355.114.107	415.559.726.914
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	1. Khấu hao tài sản cố định, bất động sản đầu tư và phân bổ lợi thế thương mại		166.060.907.521	166.080.174.479
03	2. Các khoản dự phòng		(12.947.763.299)	(22.423.071.307)
04	3. Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		2.164.740.085	(6.107.457.324)
05	4. Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(196.349.800.675)	(45.511.686.940)
06	5. Chi phí lãi vay		143.673.919.758	119.712.317.108
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		620.957.117.497	627.310.002.930
09	1. Tăng, giảm các khoản phải thu		(1.910.561.731.946)	(643.368.109.712)
10	2. Tăng, giảm hàng tồn kho		(75.802.867.937)	(135.950.017.665)
11	3. Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		579.492.849.765	125.778.916.676
12	4. Tăng, giảm chi phí trả trước		23.629.515.121	21.129.409.661
13	5. Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh		-	6.000.000.000
14	6. Tiền lãi vay đã trả		(97.643.249.434)	(41.106.501.253)
15	7. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(123.310.015.772)	(76.464.239.753)
17	8. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(43.338.798.382)	(24.355.526.892)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(1.026.577.181.088)	(141.026.066.008)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(302.333.753.058)	(272.440.702.703)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		8.038.823.075	7.729.855.986
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(571.878.908.609)	(22.949.672.987)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		224.775.000.000	8.790.000.000
26	5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	30.000.000.000
27	6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		162.182.298.292	57.352.941.094
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(479.216.540.300)	(191.517.578.610)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	1. Tiền thu từ đi vay		9.444.329.632.166	7.856.530.476.775
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(7.765.913.753.931)	(7.231.553.327.750)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(236.252.799.427)	(169.972.071.690)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		1.442.163.078.808	455.005.077.335
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(63.630.642.580)	122.461.432.717
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		602.122.958.828	474.219.810.273
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(1.947.726.935)	5.441.715.838
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	3	536.544.589.313	602.122.958.828

Dương Thị Minh Hồng
Người lập

Nguyễn Thị Thùy Vân
Kế toán trưởng

Trần Trung Tuấn
Tổng Giám đốc

Tp. Biên Hòa, ngày 28 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024
(đã được kiểm toán)



NỘI DUNG

Trang

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

02 - 03

Báo cáo kiểm toán độc lập

04

Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán

05 - 62

Bảng cân đối kế toán riêng

05 - 07

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng

08

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng

09 - 10

Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng

11 - 62

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là "Tổng Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

TỔNG CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 3600283394 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 3 tháng 11 năm 2004, thay đổi lần thứ 25 ngày 21 tháng 11 năm 2024.

Trụ sở chính của Tổng Công ty được đặt tại: 96 Hà Huy Giáp, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà Đặng Thị Thanh Hà	Chủ tịch
Ông Trần Hoài Nam	Thành viên
Ông Trần Trung Tuấn	Thành viên
Ông Nguyễn Thành Đạt	Thành viên
Ông Trần Ngọc Thơ	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Tổng Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Trần Trung Tuấn	Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Cao Nhơn	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Hoàng Sỹ Quyết	Phó Tổng Giám đốc	(Miễn nhiệm từ ngày 18/11/2024)
Ông Nguyễn Hiếu Lộc	Phó Tổng Giám đốc	(Miễn nhiệm từ ngày 20/07/2024)
Ông Lê Văn Danh	Phó Tổng Giám đốc	(Miễn nhiệm từ ngày 01/01/2024)

Các thành viên của Ban kiểm soát bao gồm:

Ông Trần Tấn Nhật	Trưởng ban	
Ông Tăng Trần Tấn Khải	Thành viên	
Ông Nguyễn Quốc Kỳ	Thành viên	(Bỏ nhiệm từ ngày 22/05/2024)
Bà Lê Ngọc Dung	Thành viên	(Miễn nhiệm từ ngày 22/05/2024)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty trong năm và cho đến khi lập Báo cáo tài chính riêng này là Bà Đặng Thị Thanh Hà - Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ông Trần Trung Tuấn - Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính riêng cho Tổng Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính riêng phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Tổng Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính riêng, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Tổng Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính riêng trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính riêng dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Tổng Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính riêng tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Tổng Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Tổng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Tổng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.



Trần Trung Tuấn
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 28 tháng 03 năm 2025



Số: 280325.007/BCTC.HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa được lập ngày 28 tháng 03 năm 2025, từ trang 05 đến trang 62, bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Ngô Minh Quý
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2434-2023-002-1
TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2025

Phạm Văn Sang
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 3864-2025-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		4.441.976.550.506	2.333.989.051.123
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền		134.146.425.483	391.864.647.067
111	1. Tiền	03	134.146.425.483	391.864.647.067
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	433.583.366.242	125.235.867.274
121	1. Chứng khoán kinh doanh		6.616.661.800	6.616.661.800
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		-	(573.714.800)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		426.966.704.442	119.192.920.274
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		3.745.659.829.553	1.686.051.707.768
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	2.233.551.146.132	980.099.798.426
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	740.080.908.239	17.599.931.180
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	07	606.939.894.599	573.613.504.034
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	08	431.134.010.539	401.282.079.521
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	09	(266.046.129.956)	(286.543.605.393)
140	IV. Hàng tồn kho	10	118.649.924.559	128.773.982.668
141	1. Hàng tồn kho		118.649.924.559	128.773.982.668
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		9.937.004.669	2.062.846.346
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	15	1.782.585.478	1.127.109.419
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		446.651.903	927.946.875
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	7.707.767.288	7.790.052

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN (tiếp theo)	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		5.829.994.858.047	5.818.798.152.479
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		27.010.467.576	27.015.101.576
216	1. Phải thu dài hạn khác	08	75.579.360.967	75.583.994.967
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	09	(48.568.893.391)	(48.568.893.391)
220	II. Tài sản cố định		312.210.810.927	321.201.261.957
221	1. Tài sản cố định hữu hình	12	263.690.517.204	271.964.996.147
222	- Nguyên giá		469.683.343.297	461.531.060.791
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(205.992.826.093)	(189.566.064.644)
227	2. Tài sản cố định vô hình	13	48.520.293.723	49.236.265.810
228	- Nguyên giá		52.473.077.066	53.987.246.904
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(3.952.783.343)	(4.750.981.094)
230	III. Bất động sản đầu tư	14	1.040.026.267.445	880.265.618.217
231	- Nguyên giá		1.808.177.035.633	1.579.112.354.300
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(768.150.768.188)	(698.846.736.083)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn	11	1.235.272.266.808	1.356.573.042.256
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		1.235.272.266.808	1.356.573.042.256
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	04	2.814.665.423.094	2.822.188.367.021
251	1. Đầu tư vào công ty con		3.066.293.895.702	3.066.293.895.702
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		35.529.209.727	35.529.209.727
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(287.157.682.335)	(279.634.738.408)
260	VI. Tài sản dài hạn khác		400.809.622.197	411.554.761.452
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	400.809.622.197	411.554.761.452
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		10.271.971.408.553	8.152.787.203.602

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		7.340.093.072.546	5.260.611.343.731
310	I. Nợ ngắn hạn		3.404.861.787.374	1.423.442.910.230
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	16	33.698.142.401	18.034.505.332
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17	44.479.461.509	91.228.095.702
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	29.075.208.405	26.432.625.934
314	4. Phải trả người lao động		3.324.589.100	7.000.000.000
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	74.530.894.287	59.284.503.455
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	21	118.818.899.445	113.730.168.929
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	20	108.148.121.893	42.435.308.760
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	22	2.985.706.872.852	1.053.452.538.536
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		7.079.597.482	11.845.163.582
330	II. Nợ dài hạn		3.935.231.285.172	3.837.168.433.501
332	1. Người mua trả tiền trước dài hạn	17	80.000.000.000	-
336	2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	21	3.635.730.912.191	3.568.667.067.391
337	3. Phải trả dài hạn khác	20	41.433.826.374	41.573.330.161
338	4. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	22	134.099.436.365	179.622.272.729
341	5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	34a	38.759.460.262	41.178.144.460
342	6. Dự phòng phải trả dài hạn		5.207.649.980	6.127.618.760
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		2.931.878.336.007	2.892.175.859.871
410	I. Vốn chủ sở hữu	23	2.931.878.336.007	2.892.175.859.871
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		2.000.000.000.000	2.000.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		2.000.000.000.000	2.000.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		5.634.952.321	5.634.952.321
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		128.018.554.241	116.894.247.579
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		798.224.829.445	769.646.659.971
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		551.322.353.309	547.160.526.730
421b	LNST chưa phân phối năm nay		246.902.476.136	222.486.133.241
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		10.271.971.408.553	8.152.787.203.602

Nguyễn Như Huỳnh
Người lập

Nguyễn Thị Thùy Vân
Kế toán trưởng



Trần Trung Tuấn
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 28 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	25	7.398.336.565.224	3.977.865.753.216
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		7.398.336.565.224	3.977.865.753.216
11	4. Giá vốn hàng bán	26	7.090.709.321.065	3.719.946.130.321
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		307.627.244.159	257.919.622.895
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	27	263.455.209.065	241.661.692.099
22	7. Chi phí tài chính	28	103.237.224.531	135.877.273.454
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		75.410.323.560	52.209.282.155
25	8. Chi phí bán hàng	29	33.512.698.435	30.239.535.139
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	79.048.122.389	91.051.199.929
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		355.284.407.869	242.413.306.472
31	11. Thu nhập khác	31	13.577.077.715	4.024.867.350
32	12. Chi phí khác	32	72.926.001.784	3.210.484.412
40	13. Lợi nhuận khác		(59.348.924.069)	814.382.938
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		295.935.483.800	243.227.689.410
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	33	51.451.691.862	34.663.099.651
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	34b	(2.418.684.198)	(13.921.543.482)
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>246.902.476.136</u>	<u>222.486.133.241</u>


 Nguyễn Như Huỳnh
 Người lập


 Nguyễn Thị Thủy Vân
 Kế toán trưởng


 Trần Trung Tuấn
 Tổng Giám đốc
 Đồng Nai, ngày 28 tháng 03 năm 2025



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		295.935.483.800	243.227.689.410
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		88.435.420.928	86.067.777.801
03	- Các khoản dự phòng		(14.468.215.090)	66.068.341.095
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(378.414.532)	884.050.808
05	- Lãi từ hoạt động đầu tư		(186.144.615.435)	(212.137.852.337)
06	- Chi phí lãi vay		75.410.323.560	52.209.282.155
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		258.789.983.231	236.319.288.932
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(1.819.596.982.428)	(755.492.848.329)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		10.124.058.109	(99.000.266.271)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		180.961.342.836	200.758.942.484
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		10.089.663.196	1.329.115.259
14	- Tiền lãi vay đã trả		(73.934.700.891)	(51.025.888.854)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(52.178.532.285)	(7.714.358.594)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		8.117.409.079	76.865.000
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(20.081.092.201)	(10.582.842.876)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(1.497.708.851.354)	(485.331.993.249)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(252.176.883.013)	(81.709.681.353)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		29.862.913	48.636.364
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(518.465.592.462)	(259.983.890.061)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		249.324.237.393	297.674.277.023
26	5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	30.000.000.000
27	6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		74.460.550.068	243.983.545.715
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(446.827.825.101)	230.012.887.688

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	1. Tiền thu từ đi vay		6.906.039.791.412	3.681.451.025.155
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(5.019.308.293.460)	(3.172.753.074.703)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(199.941.397.000)	(99.950.878.500)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		1.686.790.100.952	408.747.071.952
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(257.746.575.503)	153.427.966.391
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		391.864.647.067	238.429.714.217
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		28.353.919	6.966.459
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	<u>134.146.425.483</u>	<u>391.864.647.067</u>

Nguyễn Như Huỳnh
Người lập

Nguyễn Thị Thùy Vân
Kế toán trưởng

Trần Trung Tuấn
Tổng Giám đốc
Đồng Nai, ngày 28 tháng 03 năm 2025



Số: 90 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa,

Theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 74 của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp, quy định **“Công ty mẹ được phân phối lợi nhuận cho chủ sở hữu (cổ đông) không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất”**.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Đvt: đồng

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất năm 2024	424.554.957.882
2	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng năm 2024	246.902.476.136
3	Phân phối lợi nhuận năm 2024	238.345.123.807
3.1	Trích Quỹ đầu tư phát triển (5% LNST)	12.345.123.807
3.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (2 tháng lương)	6.000.000.000
3.3	Chia cổ tức năm 2024 (11% VDL)	220.000.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2024 (4=2-3)	8.557.352.329

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận như trên, bao gồm mức trích lập các quỹ và tỉ lệ chi cổ tức năm 2024 là 11%.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội, VT.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 94 /TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu hợp nhất	12.125	11.700
	Trong đó: Công ty Mẹ	7.675	7.600
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	425	672
	Trong đó: Công ty Mẹ	247	622
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ (tối thiểu)	11%	12%

Kính trình Đại hội xem xét thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội, VT.HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

TỜ TRÌNH

**Về quyết toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2024 và dự toán thù lao,
tiền lương, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa” hoặc “Tổng Công ty”);

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Tín Nghĩa thông qua ngày 22/5/2024 về chi phí thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua một số nội dung sau:

1. Chi phí thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024	Số tiền được chi	Đã chi
1	Thù lao HĐQT và BKS	5.200.000.000	5.200.000.000	4.466.666.673
2	Tiền thưởng HĐQT và BKS	5% LNST vượt kế hoạch	1.345.123.807	-
	Tổng cộng		6.545.123.807	4.466.666.673

Ghi chú: Tiền lương thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và Ban kiểm soát chuyên trách được chi từ quỹ lương của Tổng Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua quyết toán mức chi phí thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được chi trong năm

2024 là 4.466.666.673 đồng và tiền thưởng 5% LNST vượt kế hoạch là 1.345.123.807 đồng.

2. Kế hoạch chi phí thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2025

Trên cơ sở nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa và để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra, với mục tiêu đảm bảo hiệu quả và tiết kiệm, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua mức dự trù chi phí thù lao, tiền lương, tiền thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2025 như sau:

a) Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

Tổng mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2025 là 864.000.000 đồng (*Tổng mức thù lao của HĐQT và BKS là sau thuế TNCN*).

b) Tiền lương thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách: Được chi trả từ Quỹ lương của Tổng Công ty.

c) Tiền thưởng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát:

Mức trích tiền thưởng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2025 tối đa bằng 5% tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2025.

d) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và chịu trách nhiệm công khai, minh bạch theo quy định.

Kính trình Đại hội xem xét, quyết định thông qua, làm căn cứ thực hiện.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội, VT.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 01 /TTr - BKS

Biên Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa” hoặc “Tổng Công ty”),

Nhằm thực hiện các quy định, công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty Tín Nghĩa theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa như sau:

Stt	Tên Công ty kiểm toán
1	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
2	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
3	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
4	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Các công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và có trong danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện kiểm toán cho các công ty đại chúng, công ty niêm yết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong 04 (bốn) Công ty kiểm toán theo danh sách nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Trong trường hợp không thỏa thuận được với 04 (bốn) Công ty kiểm toán nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa lựa chọn 01 (một) Công ty kiểm toán khác trong danh sách

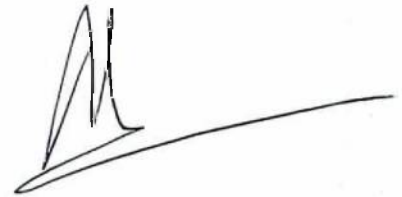
được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện kiểm toán cho các công ty đại chúng, công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Kính trình Đại hội xem xét, quyết định thông qua làm căn cứ thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội, VT.HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Tấn Nhật

Biên Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025.

QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY
TÍN NGHĨA, NHIỆM KỲ II (2021 – 2026)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa” hoặc “Tổng Công ty”), nhiệm kỳ II (2021 - 2026) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, đảm bảo được thực hiện đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách cổ đông Công ty chốt đến ngày **12/5/2025**), thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử và các đơn vị có liên quan đến việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Điều 2. Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử

Theo quy định tại Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn đề cử, ứng cử viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty nhiệm kỳ II (2021 - 2026): **01 (một)** thành viên.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của người được đề cử hoặc ứng cử vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị như sau:

a) Phải đáp ứng đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp;



b) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng Công ty;

d) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, khách quan và có ý thức chấp hành pháp luật.

3. Đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị:

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 5% đến dưới 10% được đề cử 01 (một) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên;
- Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên;
- Và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên.

b) Trường hợp số lượng ứng cử viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Tổng Công ty quy định.

Điều 4. Số lượng, tiêu chuẩn đề cử, ứng cử viên để bầu bổ sung vào Ban kiểm soát

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty nhiệm kỳ II (2021 - 2026): **02 (hai)** thành viên.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của người được đề cử hoặc ứng cử vào chức danh thành viên Ban kiểm soát như sau:

a) Đáp ứng đầy đủ theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng Công ty;
- Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng Công ty trong 03 năm liền trước đó.

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng Công ty

3. Đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung vào Ban kiểm soát:

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 5% đến dưới 10% được đề cử 01 (một) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên;
- Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên;
- Và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên.

b) Trường hợp số lượng ứng cử viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Tổng Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Điều 5. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông hoặc cá nhân đại diện cổ đông, nhóm cổ đông và hồ sơ kèm theo của các ứng viên vào Ban kiểm soát của Tổng Công ty Tín Nghĩa, Hội đồng quản trị sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu cử thành viên Ban kiểm soát và sẽ thông qua danh sách tại Đại hội.

Chương III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 6. Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu theo phương thức bầu dồn phiếu được quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 7. Bỏ phiếu điện tử biểu quyết bầu cử tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền thực hiện bỏ phiếu biểu quyết bầu cử bằng cách bỏ phiếu điện tử tại đường link: <https://ezgsm.fpts.com.vn> theo thời gian quy định tại Quy chế làm việc của Đại hội.

- b) Thủ tục kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu điện tử.
- c) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

2. Phiếu bầu cử:

- a) Phiếu bầu cử là Phiếu bầu cử trực tuyến.
- b) Phiếu bầu cử không hợp lệ trong các trường hợp sau:
 - (i) Phiếu để trống phần ý kiến phản hồi tại vấn đề cần lấy ý kiến;
 - (ii) Phiếu có tổng số phiếu bầu đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

3. Thực hiện bầu cử và xác định kết quả:

- a) Cách ghi Phiếu bầu cử:
 - Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu.
 - Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng.
 - Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.
- b) Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể thay đổi kết quả bầu cử nhưng không thể hủy ngang kết quả bầu cử. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định tại Quy chế làm việc của đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát

1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu cử bổ sung.
2. Trong trường hợp không lựa chọn được thành viên trúng cử cuối cùng do có từ hai (02) ứng cử viên trở lên có số phiếu bầu ngang nhau, Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có phiếu bầu ngang nhau.
3. Nếu kết quả bầu cử lần một (01) không đủ số lượng theo yêu cầu thì việc có tiếp tục tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu hay không là do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Điều 9. Quy định về khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát sẽ do Chủ tọa Đoàn Đại hội đồng cổ đông giải quyết ngay tại Đại hội và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này gồm 4 Chương và 10 Điều, chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng Công ty Tín Nghĩa sau khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền dự họp biểu quyết thông qua.

2. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền, thành viên Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng Công ty Tín Nghĩa chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội, VT.HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà



Số: 93/TTr-HDQT

Biên Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát
Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 – 2026)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa” hoặc “Tổng Công ty”);

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa được quy định tại Điều lệ Tổng Công ty ngày 22/5/2024;

Căn cứ Đơn từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của ông Trần Hoài Nam, ông Nguyễn Thành Đạt, ông Trần Ngọc Thơ và Đơn từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của ông Trần Tấn Nhật, ông Nguyễn Quốc Kỳ,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) đối với các Ông/Bà sau đây:

I. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) đối với các Ông/Bà có tên sau:

- 1) Ông Trần Hoài Nam – Thành viên Hội đồng quản trị.
- 2) Ông Nguyễn Thành Đạt – Thành viên Hội đồng quản trị.
- 3) Ông Trần Ngọc Thơ – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

II. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) đối với các Ông/Bà có tên sau:

- 1) Ông Trần Tấn Nhật – Trưởng Ban kiểm soát.
- 2) Ông Nguyễn Quốc Kỳ – Thành viên Ban kiểm soát.

Thời gian miễn nhiệm kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua theo quy định.

Lý do: Có Đơn từ nhiệm (theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 160, điểm b khoản 1 Điều 174 Luật Doanh nghiệp và điểm h khoản 2 Điều 14 Điều lệ Tổng Công ty).

Kính trình Đại hội xem xét, quyết định thông qua./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội, VT.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 98/TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 30 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về số lượng và danh sách ứng viên bầu cử bổ sung
thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát
Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 – 2026)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa;

Căn cứ Thông báo số 94/TB-HĐQT ngày 22/5/2025 của Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty Tín Nghĩa” hoặc “Tổng Công ty”) về việc đề cử, ứng cử thành viên dự kiến bầu bổ sung Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) để bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

I. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

1. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021-2026): 01 thành viên.

2. Thông qua danh sách các ứng viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) như sau: (Sơ yếu lý lịch chi tiết đính kèm):

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Số CMND/CCCD	Trình độ chuyên môn	Chức vụ đang công tác	Hình thức tự ứng cử/đề cử - Cổ đông đề cử
1	Nguyễn Cao Nhơn	1969	Nam	064069000700	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Tín Nghĩa	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Xây dựng Sài Gòn đề cử

II. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

1. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021-2026): 02 thành viên.

2. Thông qua danh sách các ứng viên đề bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Tín Nghĩa, nhiệm kỳ II (2021 - 2026) như sau: (Sơ yếu lý lịch chi tiết đính kèm):

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Số CCCD	Trình độ chuyên môn	Chức vụ đang công tác	Hình thức tự ứng cử/đề cử - Cổ đông đề cử
1	Lê Kim Thảo	1980	Nữ	075180001809	Cử nhân Kế toán Kiểm toán	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Chế biến XNK NSTP Đồng Nai	Tổng Công ty Tín Nghĩa đề cử
2	Mai Thị Thắm Hồng	1988	Nữ	034188006535	Kỹ sư Kinh tế Xây dựng	Phó giám đốc Công ty TNHH BOT Phước An	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Xây dựng Sài Gòn đề cử

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu hồ sơ Đại hội, VT.HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Thị Thanh Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên : NGUYỄN CAO NHƠN
Ứng cử viên : Thành viên Hội đồng quản trị.

Họ và tên:	NGUYỄN CAO NHƠN
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	20/04/1969
Nơi sinh:	Gia Lai
CCCD:	064 069 000 700, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/04/2021.
Quốc tịch:	Việt Nam.
Địa chỉ thường trú:	137 Nguyễn Thị Mười, Phường 4, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh.
Số điện thoại liên lạc:	0918716775
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
Quá trình công tác:	
Từ 2001 đến 2003	Phó Phòng Kinh doanh – Công ty Tín Nghĩa
Từ 2004 đến 2008	Giám đốc Nhà máy chế biến nông sản Tín Nghĩa.
Từ T1/2009 đến T6/2009	Trợ lý Tổng giám đốc Công ty Tín Nghĩa
Từ T6/2009 đến T5/2013	Giám đốc Công ty TNHH MTV Ông Kèo.
Từ T6/2013 đến T1/2016	Giám đốc Kinh doanh - Tổng Công ty Tín Nghĩa.
Từ 2016 đến nay	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Tín Nghĩa.
Các chức vụ công tác hiện nay tại Tổng Công ty: Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Tín Nghĩa.	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Phát triển Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa Nhật Bản (JSC).	
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Container Đồng Nai.	
- Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Logistics Tín Nghĩa – ICD Biên Hòa.	

- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần KCN Tín Nghĩa – Phương Đông.
- Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Phát triển KCN Tín Nghĩa.

Các lợi ích liên quan đến Tổng Công ty (nếu có): Không có.

Số cổ phần TID nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.

Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có.

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổng Công ty:	<p>Mối quan hệ: Không có.</p> <p>Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ:CP, chiếm% vốn điều lệ.</p>
--	---

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Biên Hòa, ngày 28 tháng 5 năm 2025

Người khai



Nguyễn Cao Nhơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Ban kiểm soát)

Họ và tên : LÊ KIM THẢO
Ứng cử viên : Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên:	LÊ KIM THẢO
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	15/12/1980
Nơi sinh:	Đồng Nai
CMND/CCCD:	075180001809 ngày cấp: 16/4/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
Quốc tịch:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú:	394/56A KP1, phường Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai.
Số điện thoại liên lạc:	0919664669
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán Kiểm toán
Quá trình công tác:	<div><div><div>+ Từ T.8/2001 đến T.9/2004</div><div>+ Từ T.10/2004 đến T.8/2009</div><div>+ Từ T.9/2009 đến T.4/2011</div><div>+ Từ T.5/2011 đến T.12/2013</div><div>+ Từ T.1/2014 đến T.2/2015</div><div>+ Từ T.3/2015 đến T.9/2017</div><div>+ Từ T.10/2017 đến nay</div><div>+ Từ T.10/2017 đến T.4/2024</div><div>+ Từ T.4/2024 đến T.4/2025</div></div><div><div>– Nhân viên Kế toán Trung Tâm TMDVDL & KS (Nay là Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa).</div><div>– Nhân viên Kế toán VP Công ty TNHH Tín Nghĩa (Nay là VP Tổng Công ty Tín Nghĩa).</div><div>– Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV KD Xăng Dầu Tín Nghĩa.</div><div>– Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Du Lịch và Dịch Vụ Tín Nghĩa.</div><div>– Phó Giám đốc B.KTNB Tổng Công ty Tín Nghĩa.</div><div>– Trưởng BKS chuyên trách Công ty CP Xăng Dầu Tín Nghĩa.</div><div>– Kế toán trưởng Công ty CP Chế biến XNK NSTP Đồng Nai (Donafoods).</div><div>– Trưởng BKS Công ty CP Xăng Dầu Tín Nghĩa.</div><div>– Trưởng BKS Công ty CP Phát triển KCN Tín Nghĩa (TIP).</div></div></div>
Các chức vụ công tác hiện nay tại Tổng Công ty:	Không
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	

<i>Các lợi ích liên quan đến Tổng Công ty (nếu có):</i>	
<i>Số cổ phần TID nắm giữ:</i>	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ <i>Đại diện sở hữu:</i>	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ <i>Cá nhân sở hữu:</i>	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
<i>Các cam kết nắm giữ (nếu có)</i>	
<i>Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổng Công ty:</i>	<ol style="list-style-type: none"> Mối quan hệ: không có Tên cá nhân/tổ chức: 0 nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát ⁽¹⁾.

Phạm Hòa..., ngày *28* tháng *5* năm 2025

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên



Le Kim Thảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên : MAI THỊ THẨM HỒNG

Ứng cử viên : Thành viên Ban kiểm soát.

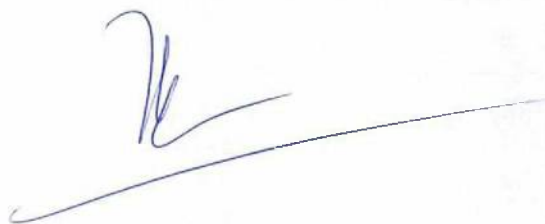
Họ và tên:	MAI THỊ THẨM HỒNG
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	23/08/1988
Nơi sinh:	Thái Bình
CCCD:	034 188 006 535, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 16/02/2022.
Quốc tịch:	Việt Nam.
Địa chỉ thường trú:	C07-14, Chung cư Lavita Charm, Đường số 1, P.Trường Thọ, TP.Thủ Đức, TP HCM, Việt Nam.
Số điện thoại liên lạc:	0906009994
Trình độ chuyên môn:	Kỹ Sư kinh tế xây dựng.
Quá trình công tác:	
Từ 12/2021 đến nay:	Phó giám đốc Công ty TNHH BOT Phước An.
Các chức vụ công tác hiện nay tại Tổng Công ty: Không có.	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
<ul style="list-style-type: none">- Thành viên BKS Công ty cổ phần Thương mại và Xây dựng Phước Tân.- Phó giám đốc Công ty TNHH BOT Phước An.	
Các lợi ích liên quan đến Tổng Công ty (nếu có): Không có.	
Số cổ phần TID nắm giữ:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có.	

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổng Công ty:	Mối quan hệ: Không có. Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ:CP, chiếm% vốn điều lệ.
--	---

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

Biên Hòa, ngày 28 tháng 05 năm 2025

Người khai



MAI THỊ THẨM HỒNG